

# YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho **gói thầu: Mua sắm máy móc, trang thiết bị phục vụ cho đào tạo ngành Cao đẳng kỹ thuật phục hồi chức năng, Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học và Cao đẳng hộ sinh Thuộc tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số, thuộc dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực** với nội dung cụ thể như sau:

## I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng – Địa chỉ: Số 139, tỉnh lộ 934, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: *Nguyễn Văn Tâm, chức vụ phó hiệu trưởng, số điện thoại 0972220766, địa chỉ email nguyentamsst@gmail.com*

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

*Đơn vị nhận báo giá theo các cách thức sau:*

- *Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng – Địa chỉ: Số 139, tỉnh lộ 934, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.*

- *Nhận qua email: htbkien@stcc.edu.vn*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09h00 ngày 30 tháng 10 năm 2023 đến trước 17h00 ngày 09 tháng 11 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 09 tháng 11 năm 2023 *kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.*

## II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	<b>TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO</b>			
<b>A</b>	<b>NGÀNH CAO ĐẲNG KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỨC NĂNG</b>			

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Áo chỉnh hình cột sống ngực-thắt lưng	- Chiều cao sản phẩm: 26cm - Có thể tăng - giảm trong khoảng 5-10cm có nhiều kích cỡ vòng eo: S (65-82cm), M (70-85cm), L (80-105cm), XL (90-120) * Tác dụng: Nâng đỡ cột sống	Chiếc	2
2	Bàn tập bệnh	Bập bênh chữ nhật - KT : 60x40x10 cm (+/- sai số 5%) - Gỗ sơn PU, Tập thẳng bằng	Chiếc	3
3	Bàn tập vật lý trị liệu đa năng điều chỉnh độ cao	Giường nâng điện điều trị đa chức năng - Chất liệu: Khung sắt sơn tĩnh điện; nệm giường mouse bọc simily - KT: 200 x 60 x (47-87) cm (+/- sai số 5%) - Trọng lượng: 65 kg - Giường có hệ thống nâng cao - hạ thấp tự động	Chiếc	2
4	Bàn vận động	Giường tập bệnh - Chất liệu: Khung sắt sơn tĩnh điện, nệm bọc simily dày 5 cm, mặt dưới nệm là miếng gỗ cứng bất ốc cố định vào khung giường - KT: 200x65x70 cm (+/- sai số 5%) - Khối lượng: 29 kg	Chiếc	3
5	Bàn xiên quay	Giường xiên quay tập đứng bệnh nhân lớn - Chất liệu: Khung sắt sơn tĩnh điện, nệm bọc simily, có 4 bánh xe có khóa - KT: 190x74x75 cm (+/- sai số 5%), có thể quay 0-90 độ; Nệm 186x58 cm - Trọng lượng: 52 kg - Gồm bộ đai để cột cố định các khớp bị co rút *Tập đứng cho người bị co rút các khớp	Chiếc	2
6	Bộ đồ chơi cột màu	Bảng cầm trụ tròn (xếp trụ giảm dần) - Tập bàn tay và phục hồi tri thức - Tập phân biệt màu sắc, cầm nắm, cử động linh hoạt các ngón tay	Bộ	6
7	Bộ đồ chơi xếp hình	Bảng xếp đa hình giảm dần - Kích thước: dài 28cm x 5cm có nhiều hình màu sắc khác nhau - Chất liệu: gỗ sơn * Chức năng: Tập hoạt động các ngón tay cầm nắm, phân biệt hình dạng, màu sắc ...	Bộ	6
8	Bộ tạ tập		Bộ	6

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	Mỗi bộ bao gồm:			
	Tạ tay	Thông số kỹ thuật: - Sắt bọc nhựa, nhỏ, gọn, đẹp, độ bền cao - Cầm tay, tập mạnh nhóm cơ tay - Trọng lượng 0.5kg/1kg/2kg	Chiếc	3
	Tạ chân	Tạ thể quán 1kg/2kg/3kg- Chất liệu: vải dày, chắc, không thấm nước, bọc tạ thể bên trong mỗi miếng nặng 250 gr- Trọng lượng: 1 kg (4 miếng tạ thể)- Dài 48 x ngang 14 cm- Quán gọn vào chân hoặc tay để tập mạnh cơ* Tùy theo vị trí quán tạ có thể tập mạnh được nhiều cơ khác nhau ở chi trên và chi dưới	Chiếc	3
9	Bộ tập tri giác, nhận thức, vận động	Bộ hình học giảm dần theo chiều cao (xếp đa hình giảm dần)* Chất liệu: làm bằng gỗ tự nhiên, không hóa chất, chất sơn không độc hại - Tập bàn tay và phục hồi tri thức- Tập phân biệt màu sắc, hình dạng, cầm nắm, cử động linh hoạt các ngón tay	Bộ	1
10	Bóng nhỏ	- Chất liệu: nhựa - Tập mạnh nhóm cơ bàn tay, có thể để vào giữa lòng bàn tay liên tục ngửa cơ rút các ngón tay	Chiếc	6
11	Bóng nhỏ tập vận động nhi khoa	- Đường kính 65 cm - Chất liệu: cao su tổng hợp, có độ đàn hồi tốt và chống nổ khi sử dụng, chịu được trọng lượng lên đến 170kg - Tập thăng bằng, tập vận động cho trẻ bại não, bại liệt và tập cột sống lưng cho người lớn; tập thể dục thẩm mỹ;... - Trọng lượng: 1.0 kg	Bộ	6
12	Bóng tập to	- Đường kính 55 cm - Chất liệu: cao su tổng hợp, có độ đàn hồi tốt và chống nổ khi sử dụng, chịu được trọng lượng lên đến 170kg. - Tập thăng bằng, tập vận động cho trẻ bại não, bại liệt và tập cột sống lưng cho người lớn; tập thể dục thẩm mỹ;... - Trọng lượng: 1.0 kg	Bộ	6
13	Búa Phản xạ	- Là dụng cụ kiểm tra sự phản xạ ở đầu gối - Chiều dài của tay cầm là 18cm - Size của đầu búa: 5 x 4.3 x 1 cm - Bề dày đầu búa cao su: 1.5cm	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
14	Bục gỗ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Khung sườn inox :</li> <li>- KT: 51x52x45cm (+/- sai số 5%)</li> <li>- Bề mặt bước chân gỗ : 51x25cm</li> <li>- Trọng lượng: 6kg</li> <li>- Khoảng cách 2 bậc : 22cm</li> </ul> <p>* Dùng tập mạnh 2 chân hoặc cho người bệnh bước lên -xuống giường.</p>	Chiếc	2
15	Cân, thước đo chiều cao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng: Cân trọng lượng cơ thể và đo chiều cao.</li> <li>- Cân : Trọng lượng cơ thể: Max 120kg, Min: 0.5kg</li> <li>- Thang đo (700 ÷ 1900) mm (dung sai ± 0.5cm)</li> <li>- Trọng lượng: 14kg</li> </ul>	Chiếc	1
16	Cầu thang tập đi	<p>Gỗ sơn PU, tập đi, xếp gọn</p> <p>Kích thước: 156 x 40 x 40 cm (+/- sai số 5%)</p> <p>Bục 1: 40 x 47x 12 cm</p> <p>Bục 2: 40 x 57 x 21 cm</p> <p>Bục 3: 40 x 67 x 30 cm</p> <p>Bục 4: 40 x 78 x 39cm</p> <p>Kích thước tầng dần gồm 4 bục có thể xếp chồng gọn lên nhau</p> <p>Tập dịch chuyển bệnh nhân từ xe lăn xuống sàn nhà.</p> <p>Dùng tập cho người bệnh lên xuống cầu thang, làm mạnh thêm cơ chi dưới và tập thích nghi hoàn cảnh sống tại gia đình.</p> <p>Rất phù hợp với phòng tập Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng.</p>	Chiếc	2
17	Chậu	Chất liệu: Nhựa	Chiếc	2
18	Chuối hạt	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chuối	6
19	Cúc áo các loại	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	12

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
20	Đai hỗ trợ người bệnh tập đứng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 3 loại kích thước để lựa chọn:</li> <li>+ Size M: 60-80 (cm)</li> <li>+ Size L: 85 - 95 (cm)</li> <li>+ Size XL: 99 - 150 (cm)</li> <li>- Chất liệu thân thiện, chắc chắn, đem lại độ an toàn cao</li> <li>- Hệ thống khóa cài dễ dàng tháo mở, có độ chắc chắn, hỗ trợ điều chỉnh theo kích thước người bệnh.</li> <li>-Di chuyển bệnh nhân từ tư thế ngồi sang tư thế đứng</li> <li>-Di chuyển bệnh nhân từ tư thế nằm sang tư thế ngồi</li> <li>-Chuyển bệnh nhân ngồi vào xe lăn</li> <li>-Chuyển bệnh nhân từ giường sang xe lăn</li> <li>-Hỗ trợ giữ bệnh nhân trong quá trình tập đứng</li> <li>-Hỗ trợ giữ bệnh nhân trong quá trình tập đi</li> </ul>	Chiếc	9
21	Đệm	Phù hợp cho giường người bệnh kích thước: (D1900 x N900 x C550)mm	Chiếc	1
		Phù hợp cho giường chăm sóc người bệnh đa năng kích thước: KT: D208xR96xC50cm (+/- sai số 5%).	Chiếc	1
22	Đệm vận động cột sống lưng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- KT: 180 x 60 x 3cm</li> <li>- PE dày 3 cm bọc simily, Tập vận động</li> </ul>	Chiếc	1
23	Đép quai hậu tập đi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giày biti's gắn thêm bộ phận nâng bàn chân rữ</li> <li>* Tùy theo kích thước bàn chân, giới tính, chân bên nào khi đi bị quét xuống đất hoặc bị cả 2 chân .... mà làm giày phù hợp cho từng đối tượng</li> <li>* Trọng lượng: 500g-700g (cả đôi sau khi gắn 1 bên gọng giày)</li> </ul>	Đôi	6
24	Dụng cụ chèo thuyền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung sắt sơn tĩnh điện, tay chèo Inox, chỗ ngồi mouse bọc simily</li> <li>- Khối lượng: 27 kg</li> <li>- KT: 150x150x70cm, chỗ ngồi: 35x30 cm (+/- sai số 5%)</li> <li>- Tập các cơ khớp toàn thân, tập cử động điều hợp tay chân một cách nhịp nhàng, tay, chân, ngực, lưng, bụng .... Hai tay chèo có thể điều chỉnh lực nặng - nhẹ cho phù hợp với sức cơ người bệnh</li> </ul>	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
25	Dụng cụ tập cho khớp gối	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung sắt sơn tĩnh điện, thanh trượt ghế ngồi Inox</li> <li>- Khối lượng: 27 kg</li> <li>- KT: 164x54x110 cm (+/- sai số 5%); Chỗ ngồi: 35x40 cm</li> <li>- Thiết bị sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO:13485, tập chủ yếu khớp gối đặc biệt là người bệnh có thể tự tập gia tăng tầm hoạt động (ROM) khớp gối bị giới hạn, ngoài ra còn tập khớp hông, khớp cổ chân, kéo giãn gân gót rất hiệu quả</li> </ul>	Chiếc	2
26	Dụng cụ tập phục hồi chức năng cho bàn tay	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng dây sạc</li> <li>- Có thể tùy chọn găng tay trái hoặc tay phải theo bên tổn thương, kích cỡ mỗi tay đối chiếu theo bảng size để lựa chọn size phù hợp</li> <li>- Có 2 chế độ tập chủ yếu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tập co duỗi tay chủ động: sử dụng găng tay robot và lựa chọn cường độ</li> <li>+ Tập co duỗi tay thụ động: sử dụng găng tay đen (sử dụng cho tay khỏe mạnh) để điều khiển tập cho tay yếu đeo găng tay robot, tức tay tổn thương sẽ bắt chước mọi cử động của tay mạnh để hoạt động</li> </ul> </li> <li>+ Ngoài ra máy còn có chế độ tập riêng lẻ từng ngón tay bằng cách khóa van khí trên găng tay robot</li> <li>- Ưu điểm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhỏ gọn, có túi đựng, dễ dàng mang theo để luyện tập ở bất cứ đâu</li> <li>+ Các chế độ đơn giản, thao tác điều khiển dễ dàng</li> </ul> </li> <li>- Công dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chống co cứng cơ + Giúp đẩy nhanh quá trình hồi phục cơ sau tai biến + Kích thích các dây thần kinh và cơ bắp, tăng tốc độ lưu thông máu --&gt; phục hồi vận động</li> </ul> </li> </ul>	Chiếc	6
27	Gậy 3 chân tập di chuyển	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gậy chống có 3 chân (inox)</li> <li>- KT: 24x24x75-90 cm (+/- sai số 5%)</li> <li>- Có chỉnh cao - thấp; Khối lượng: 1 kg</li> </ul>	Chiếc	4
28	Gậy tập di chuyển 1 chân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gậy chống có chỉnh - inox</li> <li>- KT: tăng 80 – 110 cm (+/- sai số 5%)</li> </ul>	Bộ	4
29	Gậy tập vận động khớp vai	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	2
30	Ghế tập mạnh cơ tứ	- Khung sườn sắt sơn tĩnh điện, cây đá tạ	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	đầu đùi	inox, chỗ ngồi mouse bọc similý - Khối lượng: 39 kg - KT: 106x114x102 cm, chỗ ngồi: 45x60 cm (+/- sai số 5%) * Phụ kiện: 12 kg tạ - Tập mạnh nhóm cơ vùng đùi trước và vùng đùi sau (cơ tứ đầu và cơ tam đầu) - Ngoài ra, khi quay 2 thanh đá chân hướng lên trên, người bệnh có thể tập mạnh nhóm cơ ở tay Tuỳ theo sức cơ người bệnh có thể tăng dần trọng lượng tạ cho phù hợp.		
31	Giường Massage phục hồi chức năng	- Chất liệu: Khung sắt sơn tĩnh điện, nệm bọc similý dày 5 cm, mặt dưới nệm là miếng gỗ cứng bất ốc cố định vào khung giường - KT: 200x65x70 cm (+/- sai số 5%) - Khối lượng: 29 kg - Dùng tập vật lý trị liệu, khám bệnh, massage, châm cứu,... Có hệ thống nâng đầu và có lỗ trống để giúp người nằm úp mặt tư thế sấp dễ thở. 4 chân ghế có thể xếp lại gọn.	Chiếc	3
32	Gối	- Kích thước: 50x30cm- Chất liệu: cao su tổng hợp, có độ bền cao.- Gối có lớp lót bên trong, túi xách đi kèm- Tác dụng nắn đỡ cột sống thắt lưng về độ cong sinh lý bình thường.- Giảm cơ, giảm bớt co rút của bao khớp.- Làm rộng các lỗ liên hợp, giải phóng các dây thần kinh.- Phòng ngừa bệnh vẹo cột sống cổ do hoạt động sai tư thế.- Hỗ trợ điều trị thoái hóa đốt sống cổ, giúp giữ cổ ở tư thế đúng khi ngủ, mang lại giấc ngủ ngon và dễ chịu cho người dùng.	Chiếc	3
33	Gối tam giác	- KT:48x40x10cm - Mousse bọc similý -Cho trẻ nằm sấp hoặc nằm ngửa tùy theo mục đích tập luyện	Chiếc	3
34	Gối tròn	- KT: 8x45cm - Mousse bọc similý, ống nhựa - Tập chịu sức hai tay xuống sàn bằng tư thế nằm sấp. Tập ngồi thẳng bằng dang hai chân qua trục	Chiếc	6

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
35	Giương soi sửa dáng đi cho người khuyết tật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung sắt sơn tĩnh điện, 4 bánh xe có khóa</li> <li>- Khối lượng: 27 kg</li> <li>- Kích thước giương: R72 x C154 cm, kính thủy dày 5ly</li> <li>- KT: D51 x R87 x C165 cm (+/- sai số 5%)</li> <li>- Thường dùng để trước thanh song song để người bệnh tập sửa dáng đi đúng</li> </ul>	Chiếc	2
36	Hệ thống kéo giãn cột sống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung sườn sắt sơn tĩnh điện, chắc chắn, nệm bọc simily chia làm 3 khúc</li> <li>- KT: 200x60x65 cm (+/- sai số 5%)</li> <li>- KT phủ bì: 265x60x65 cm (+/- sai số 5%)</li> <li>- Trọng lượng: 42kg + 25kg tạ gang</li> <li>* Mẫu này có thêm 2 cục gù giữ nách, khi kéo người bệnh chỉ cần khép nách khoanh tay trước ngực, 2 cục mouse này có thể lấy ra hẳn hoặc quay hướng xuống đất khi không dùng nó và vẫn có thể dùng đai giữ nách bình thường như các giường khác</li> <li>- Phụ kiện trọn bộ gồm: tạ, các loại đai, có thêm bộ phận quay nâng tạ và các linh kiện kèm theo đầy đủ</li> <li>- Đặc biệt có thêm 1 cái hộc nhỏ dưới giường để linh kiện cho gọn</li> <li>* Giường này là loại giường kéo theo phương pháp kéo bằng tạ liên tục, kéo CS lưng và kéo cổ ở tư thế nằm</li> </ul>	Chiếc	1
37	Hệ thống ròng rọc tập phục hồi chức năng cho khớp vai	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bộ khung ròng rọc tập kéo tay gắn tường</li> <li>- Gồm: Khung kéo sắt sơn tĩnh điện, 2 ròng rọc, 2 tay cầm, dây dù</li> <li>- Dụng cụ này được gắn vào tường</li> <li>- Người bệnh ngồi ghế để tập kéo vận động 2 tay</li> <li>* Tập kéo trợ giúp tay, tập vận động cơ khớp 2 tay</li> </ul>	Chiếc	1
38	Kệ có bánh xe để máy	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xe đẩy 3 tầng bằng tay khung sắt</li> <li>- Chất liệu: Sắt</li> <li>- Chức năng: dùng để dụng cụ</li> </ul>	chiếc	5



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
39	Khung quay tập khớp vai	Vòng quay tập khớp vai- Khung sắt sơn tĩnh điện - Khối lượng: 17 kg- KT: 65x25x18 cm - Vòng quay Inox, D = 92 cm, thanh trượt Inox (+/- sai số 5%) - Có thể điều chỉnh cao - thấp và chỉnh lực nặng - nhẹ theo nhu cầu- Tập nhóm cơ vùng vai- Gắn vào tường	Chiếc	2
40	Khung tập đi	Khung đi inox cho người lớn - Khung inox hình U - KT: 53x53x73-83 cm (+/- sai số 5%) - Trọng lượng: 4.8 kg * Dùng hỗ trợ tập đi cho người bị yếu chi dưới - 2 bánh xe trước. 2 chân sau bịt đầu cao su chống trượt. Tay cầm bọc mouse. - Có chỉnh cao - thấp dễ dàng. - Dùng để tập đi, trợ giúp bệnh nhân dễ dàng di chuyển, có thể xếp gọn	Bộ	2
41	Kính râm	Loại thông dụng trên thị trường	Chiếc	2
42	Lược chải đầu	Loại thông dụng trên thị trường	Chiếc	3
43	Máy điều trị điện xung, điện phân	Thiết bị gồm có: - 01 máy chính BTL-4620 Smart - 01 dây nguồn + adaptor - 02 dây cáp điện cực bệnh nhân - 01 bộ dây đai định vị - 04 cái điện cực 70x50 mm - 04 cái bao xốp điện cực 70x50 mm - 01 cây bút cảm ứng - 01 bộ tài liệu HDSD Tùy chọn thêm xe đẩy chính hãng hoặc xe đẩy Việt Nam	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
44	Máy kéo cột sống	- Nguồn điện: 110–120V/220-240V : 50Hz/60Hz : 1,2A/0,6A- Kích thước (Rộng x Cao x Dài): 295 × 270 × 360 mm- Trọng lượng: 13.6 Kg- Chế độ hoạt động: liên tục, gián đoạn, cân bằng, lũy tiến- Phạm vi lực kéo giãn: 0 - 92Kg- Thời gian điều trị: 0 - 99 phút- Thời gian kéo / thời gian nghỉ (liệu pháp gián đoạn): 0 - 99 giây- Chức năng tùy chọn 3 mức kéo tối đa : 18 / 50 / 91 Kg- Cấp bảo vệ an toàn điện: I, loại BF (theo IEC 60601-1)- Dòng rò vô: < 100 μA- Điện trở nối đất: < 0.1Ω	Bộ	1
45	Máy Lazer điều trị công suất thấp	Nguồn điện vào: 220V-230V, 50Hz. Màn hình hiển thị: Màn hình LCD đồ họa Thời gian trị liệu: Từ 0 đến 99 phút Điều khiển: Vi xử lý và bàn phím cảm ứng; 2 kênh độc lập Bước sóng laser kênh 1: 650 nm và 940nm Công suất laser kênh 1: 5x20 mW ở bước sóng 650nm; 4x20 mW ở bước sóng 940nm Công suất laser kênh 2: 2x8 mW ở bước sóng 650nm Chế độ hoạt động: Xung và liên tục. + Điều trị các bệnh ngoại khoa: các bài thuốc chữa viêm loét, vết thương chậm lành và nhiễm trùng, các bệnh có mụn ở da và các khối tế bào dưới da, bong, gãy xương, thoái hóa khớp gây biến chứng, viêm khớp, gai gót chân, viêm vùng bụng trên ...	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>+ Các bệnh ngoài da: ngứa da, chàm, nhiễm độc da, vảy nến đỏ phẳng, mụn rộp tái phát, nhúch đầu, buồn nôn, hoại tử tái phát, sẹo lồi.</p> <p>+ Vệ sinh răng miệng: bệnh nướu răng, sâu răng, viêm nha chu, viêm lợi, viêm miệng, tổn thương niêm mạc do chấn thương.</p> <p>+ Bệnh thần kinh: thần kinh mặt, đau dây thần kinh sinh ba, viêm giao cảm herpes, bệnh thần kinh ngoại biên do chấn thương, đau nửa đầu</p> <p>...</p> <p>+ Các bệnh phụ khoa: các bệnh viêm nhiễm mãn tính và cấp tính, rối loạn chảy máu tử cung, viêm tuyến vú, nứt và sưng tuyến sữa. Ngoài ra còn bị viêm tai mũi họng.</p> <p>Thiết bị bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Thiết bị nền ( máy chính ).</li> <li>- 01 Đầu phát Laser &amp; Led</li> <li>- 01 Giá đỡ đầu phát.</li> <li>- 01 Đầu phát laser.</li> <li>- 01 Dây nguồn.</li> <li>- 01 Sách hướng dẫn</li> </ul>		
46	Máy siêu âm	<p>- Màn hình LCD: 3 inh-Tần số: 1MHz, 3MHz và 1-3MHz kết hợp- Chế độ điều trị: xung, liên tục- Thời gian điều trị: 1 – 99 phút- Chế độ xung: 10, 20, 30, 40, 50, 60,70, 80, 90 &amp; 100 %- Tốc độ xung: 100Hz- Đầu phát có báo tiếp xúc: Âm thanh và đèn led - Phím cảm ứng mềm: một chạm- Chương trình gọi y điều trị có sẵn: 47 chương trình- Bộ nhớ lưu trữ: 30 chương trình- Cường độ: 0.1 – 3 W/cm2- Đầu phát siêu âm chống nước: Điều trị trong môi trường nước- Kích thước: DxRxC/240 x 280 x 98 mm</p> <p>Thiết bị gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Dây cáp kèm đầu phát 5cm2: 01 cái</li> <li>- Giá đỡ đầu phát siêu âm: 01 cái</li> <li>- Dây cáp nguồn: 01 cái</li> <li>- Gel 250 ml: 01 lọ</li> <li>- Cầu chì theo máy: 02 cái</li> <li>- HDSD tiếng Việt + Anh: 01 bộ</li> </ul>	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
47	Máy sóng ngắn	<p>Máy sóng ngắn trị liệu</p> <p>1. Điện năng: 700VA</p> <p>2. Công suất đầu ra:</p> <p>a) Có thể điều chỉnh trong các mức: 20W, 40W, 60W, 100W, 200W, sai số <math>\pm 20\%</math></p> <p>b) Công suất đầu ra ổn định: Thiết bị có thể làm việc liên tục trong 30 phút và công suất đầu ra thay đổi không quá <math>\pm 10\%</math></p> <p>3. Thời gian điều trị: 10 phút, 15 phút, 20 phút, 25 phút, 30 phút, có thể được điều chỉnh theo năm cấp độ, dung sai của từng cấp độ là <math>\pm 5\%</math>, thời gian làm nóng <math>\leq 120</math> giây và sẽ có còi báo sau khi kết thúc điều trị .</p> <p>4. Kích thước: chiều dài mm <math>\times</math> chiều rộng mm <math>\times</math> chiều cao mm = 430mm * 330mm * 830mm, dung sai <math>\pm 15\%</math></p> <p>5. tần số: 27,12MHz, dung sai <math>\pm 1,5\%</math></p> <p>6. Chiều dài đầu ra: 1100mm, dung sai <math>\pm 10\%</math></p> <p>7. Chế độ mạch đập</p> <p>a) Tần số điều chế xung: sóng thưa MF 70Hz, sóng dày đặc DF 350Hz, dung sai <math>\pm 10\%</math>;</p> <p>b) Dạng sóng điều chế: Sóng vuông;</p> <p>c) Độ rộng xung điều chế: 2,0ms cho sóng thưa, 1,8ms cho sóng dày đặc, dung sai <math>\pm 20\%</math>;</p> <p>d) Điều chế: 100%.</p> <p>8. Ba loại tấm điện cực silicone vuông</p>	Chiếc	1
48	Máy sóng xung kích điều trị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn điện : AC 220V, 60Hz</li> <li>- Công suất tiêu thụ: 350VA</li> <li>- Loại sóc: 4 bước: đơn ( 1Hz), chậm (3H), trung bình (5Hz), nhanh (10Hz)</li> <li>- Áp suất: 1~7 bar</li> <li>- Dễ dàng sử dụng với màn hình LCD 10.2"</li> <li>- Có 4 chế độ điều chỉnh cường độ đầu ra ( lên đến 10Hz)</li> <li>- Shock: 1000, 2000, 3000, 4000</li> <li>- Sóng xung kích: Đường đạn</li> <li>- Đầu phát: Ø6, Ø10, Ø15, Ø20</li> <li>- Tay cầm dạng súng: 218x70x30</li> <li>- Kích thước : 438x526x94</li> <li>- Thiết kế mạnh mẽ. Ít tiếng ồn trong khi sử dụng, sóng mạnh</li> </ul>	Chiếc	1
49	Nặng:			

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
49.1	Nạng người lớn	Nạng tựa nách inox lớn- Chất liệu: inox- Chiều cao có thể tăng từ 110 - 125 cm (+/- sai số 5%)- Tay nắm nạng cũng có thể điều chỉnh cao - thấp - Có cục cao su dưới chân gây đỡ đi êm và chống trượt* Chức năng: Dùng hỗ trợ tựa nách khi tập đi- Hỗ trợ đi lại khi chân bị yếu, gãy xương, sau mổ các chấn thương ở chân	Bộ	2
49.2	Nạng trẻ em	Nạng tựa nách nhỏ - inox - Dùng cho trẻ em - Tăng 90 - 115 cm (+/- sai số 5%) - Chiều cao tăng - giảm được - Trọng lượng: 2 kg/cặp	Bộ	2
50	Thang gỗ gắn tường	Thang nấc tập khớp vai loại thẳng - Gỗ sơn PU - Khối lượng: 4 kg - KT: 104x18x20cm (+/- sai số 5%); Thang nấc: 10x0.55cm - Tập gia tăng tầm hoạt động (ROM) khớp vai và có thể tập điều hợp các ngón tay	Chiếc	1
51	Thang gỗ tập cho người khuyết tật vận động	Thang nấc tập khớp vai loại cong - Gỗ sơn PU - Khối lượng: 4 kg - KT: 100x16x43cm (+/- sai số 5%) Thang nấc: 10x0.55cm Tập gia tăng tầm hoạt động (ROM) khớp vai và có thể tập điều hợp các ngón tay	Chiếc	1
52	Thanh song song tập đi cho người khuyết tật vận động	- KT phủ bì: 300x70x75-100 cm (+/- sai số 5%) - Chiều cao tay vịn hai bên có thể điều chỉnh từ 75 đến 100 cm - KT sử dụng: 300x45x68-100 cm - Khối lượng: 43 kg -Chất liệu: Đế sắt sơn tĩnh điện, thanh tay nắm Inox, thanh trượt inox 3m. Tấm ván chắn giữa.	Chiếc	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
53	Thiết bị nấu PARAFFIN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: inox 304</li> <li>- Dung tích 50 lít, có nắp đậy, có van xả</li> <li>- Có 4 bánh khóa trung tâm. Sáp và dầu pha sẵn</li> <li>- Bộ điều khiển: Điện nguồn 220V. Điện trở 2000W</li> <li>- Role nhiệt có biên độ điều khiển từ 0 - 200 độ (chỉ sử dụng từ 30 -100 độ)</li> <li>- Kích thước thùng: 50x35x30 cm (+/- sai số 5%)</li> <li>- Kích thước phủ bì: 85x45x82 cm (+/- sai số 5%)</li> </ul>	Chiếc	1
54	Thùng rác y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dung tích: 15L</li> <li>- Chất liệu: Nhựa HDPE</li> <li>- Có dán decal phân loại rác</li> </ul>	Chiếc	3
55	Thước đo tầm vận động của khớp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thước đo độ Range of Motion ( ROM - Đo tầm hoạt động khớp dài 20cm và 36cm)</li> <li>- Chất liệu: Thép không gỉ.- Loại dài kích thước: Chiều dài 36cm, gồm 2 nhánh, 1 nhánh cố định và 1 nhánh di động. Dùng đo các khớp lớn như khớp gối, khớp hông, khớp vai, khớp khuỷu tay....- Loại ngắn kích thước: Chiều dài 20cm, gồm 2 nhánh, 1 nhánh cố định và 1 nhánh di động. Dùng đo các khớp nhỏ như khớp cổ chân, khớp cổ tay, khớp bàn đót, khớp liên đót ....- Chức năng: Thước này dùng để đánh giá, theo dõi sự tiến triển tầm hoạt động các khớp bị giới hạn trước và sau khi tập luyện.</li> </ul>	Bộ	3
56	Tranh các huyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh huyết vị châm cứu (3 tờ)</li> <li>- Số trang: 3</li> <li>- Khổ: 50x70</li> </ul> <p>Bộ 3 tờ tranh châm cứu miêu tả đầy đủ các huyết vị phân bố theo kinh mạch và lạc mạch được dùng để châm cứu chữa các bệnh cho người đặc biệt là các bệnh mạn tính.</p>	Chiếc	4
57	Ván trượt thẳng bằng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bập bênh chữ nhật</li> <li>- KT : 60x40x10 cm (+/- sai số 5%)</li> <li>- Gỗ sơn PU, Tập thẳng bằng</li> </ul>	Chiếc	4

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
58	Xe đạp tập chân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: nhựa ABS</li> <li>- Kích thước: D50xR45xC(92.5-97)cm</li> <li>- Trọng lượng: 6kg</li> <li>- Đóng thùng KT: 65cmx30cmx10cm</li> <li>- Màn hình hiển thị thời gian, calo, quãng đường,...</li> <li>- Dụng cụ dùng để tập mạnh tay và chân</li> </ul>	Chiếc	2
59	Xe lăn cho bệnh nhân liệt nửa người	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Khung xe inox, nệm ngồi simily, bàn gỗ</li> <li>- Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng y tế ISO13485:2016</li> <li>- Kích thước (+/- sai số 5%): Kích thước phủ bì: (100 x 60 x 145)cm , chỗ ngồi: (R43 x S40 x C80)cm</li> <li>- Bánh mâm cao su đặc có vành lăn.</li> <li>- Tựa lưng ngã nằm.</li> <li>- Góc tay có thể tháo gọt để người bệnh dễ dàng dịch chuyển vào chỗ ngồi.</li> <li>- Có bàn ăn. Có thể xếp gọt hoặc tháo rời khi không sử dụng.</li> <li>- Các chân gập - dũi thẳng, quay ngược ra sau để người bệnh dễ dàng dịch chuyển vào xe. và có thể tháo rời.</li> <li>- Dùng để đẩy người bệnh hoặc tự di chuyển bằng tay, ngã nằm nghỉ ngơi. Người yếu hoặc mất khả năng vận động chi dưới...</li> </ul>	Chiếc	2
60	Xe lăn cho người liệt 2 chi dưới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Khung xe inox, nệm ngồi simily, bàn gỗ- Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng y tế ISO13485:2016- Kích thước (+/- sai số 5%): Kích thước phủ bì: (100 x 60 x 145)cm , chỗ ngồi: (R43 x S40 x C80)cm- Bánh mâm cao su đặc có vành lăn.- Tựa lưng ngã nằm.- Góc tay có thể tháo gọt để người bệnh dễ dàng dịch chuyển vào chỗ ngồi.- Có bàn ăn. Có thể xếp gọt hoặc tháo rời khi không sử dụng.- Các chân gập - dũi thẳng, quay ngược ra sau để người bệnh dễ dàng dịch chuyển vào xe. và có thể tháo rời.- Dùng để đẩy người bệnh hoặc tự di chuyển bằng tay, ngã nằm nghỉ ngơi. Người yếu hoặc mất khả năng vận động chi dưới...</li> </ul>	Chiếc	2
61	Bàn chải đánh răng	Loại tự chế phù hợp cho từng bệnh nhân	Bộ	19
62	Bô	Dùng cho người lớn.	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
63	Bộ cốc chén có quai	Chất liệu: nhựa. Dung tích: 500ml.	Bộ	2
64	Bộ quần áo bệnh nhân có khuy: Size S 4 bộ, Size M 4 bộ, Size L 4 bộ	Chất liệu: bằng vải.	Bộ	12
65	Búp bê	Chất liệu: bằng vải. Dùng để hướng dẫn thực hành kỹ thuật kiểm soát đầu, cổ, thân mình	Bộ	3
66	Ca	Chất liệu: nhựa. Dung tích: 1 lít.	Chiếc	3
67	Chăn	Kích thước: 120 x 180 cm.	Chiếc	3
68	Dây cước	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Mét	18
69	Ga trải giường	Chất liệu: vải thô. Kích thước: 200 x 90 cm	Chiếc	3
70	Giường người bệnh	Nâng hạ đầu từ: 0°- ≥ 60° - Kích thước: (D1900 x N900 x C550)mm - Khung giường hộp 30x60 dày 0.7mm - Vạc giường 10x40 dày 0.5mm - Đầu và chân giường Ø 32 dày 1mm - Khung và chân giường được lắp ghép bằng 8 Bulong Inox M10x20 - 02 cây giăng màn Ø 12 - Nệm giường bọc simili dày 70mm	Chiếc	2
71	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Bao gồm + Bơm kim tiêm vô khuẩn - Loại 10ml: 02 cái - Loại 5ml: 02 cái - Loại 1ml: 02 cái - Kim tiêm: 02 cái + Bông tiệt trùng tẩm cồn: 01 gói/hộp + Dây garo: 02 cái + Adrenalin 1mg/1ml: 5 ống + Methylprednisolon 40mg: 02 lọ + Diphenhydramin 10mg: 05 ống + Nước cất 10ml: 03 ống	Bộ	3



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
72	Máy điện phân	* Máy tích hợp nhiều chức năng, công nghệ đột phá đạt hiệu quả cao trong phòng chống và điều trị nhiều bệnh lý.* Công dụng chính:1- Đo và kiểm tra huyết áp (tính năng cao cấp)2- Đốt nhiệt hồng ngoại3- Thẩm thấu chườm thuốc4- Dòng Galvanic (Điều trị bằng điện di thuốc, điều trị bằng dòng điện 1 chiều đều)5- Trị liệu điện xung (thay cho điện châm, xung sử dụng dòng xung vuông)* Máy đã được kiểm nghiệm lâm sàng, đánh giá tính hiệu quả, an toàn trong điều trị cùng nhiều tính năng vượt trội khác bởi hội đồng khoa học của những cơ sở y tế lớn và uy tín.	Chiếc	1
73	Máy từ trường	Nguồn điện vào: 220V-230V, 50Hz. Màn hình hiển thị: Màn hình LCD đồ họa Thời gian trị liệu: Từ 0 đến 99 phút Điều khiển: Vi xử lý và bàn phím cảm ứng Số cực từ tròn: 02 Kích thước cực từ: • 01 cực đường kính 60 cm, bề ngang 22 cm. • 01 cực từ đường kính 60 cm, bề ngang 36 cm. Cường độ trên mỗi cực từ: Từ 0 Gauss đến 100 Gauss Chế độ hoạt động: Xung Tần số xung: Từ 0Hz đến 100Hz. Độ rộng xung: 50% Số chương trình trị liệu cài đặt sẵn: 50 Tính năng kỹ thuật: - Chính lý hoạt động hệ thần kinh trung ương, ngoại vi và thực vật, chính lý chức phận nội tiết của cơ thể thông qua tuyến tủy, tuyến nội tiết thần kinh có nhiều chức năng quan trọng mới được khám phá.	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kháng viêm, kể cả viêm đặc hiệu và không đặc hiệu.</li> <li>- Giảm phù nề sau chấn thương, viêm nhiễm ...</li> <li>- Giảm đau theo cả cơ chế trung ương và ngoại vi.</li> <li>- Điều hòa sự co bóp cơ tim, sự hình thành và dẫn truyền thần kinh tim, dẫn tới tác dụng chống loạn nhịp.</li> <li>- Điều chỉnh huyết áp.</li> <li>- Tăng độ đàn hồi và điều hòa tính thấm thành mạch, giãn mạch, kích thích sự tái tạo mạch sau phẫu thuật, tổn thương ...</li> <li>- Giảm ngưng kết hồng cầu và kết dính tiểu cầu, giảm độ nhớt máu. Cùng với ba tác dụng trên, dẫn tới tăng vi tuần hoàn địa phương.</li> <li>- Kích thích miễn dịch đặc hiệu và không đặc hiệu.</li> <li>- Tác động tới dòng thông tin liên và nội bào, qua đó tác động tới hô hấp tế bào, tăng tổng hợp ATP ở ty thể, điều hòa sinh tổng hợp các đại phân tử sinh học, điều hòa sự phân bào, dẫn tới tác dụng tăng cường khả năng tái tạo, điều hòa sự hình thành collagene.</li> <li>- Cấu hình máy: 01 Thiết bị nền ( máy chính ); 01 Giường từ; 01 Bộ dây nối; 01 Dây nguồn; 01 Sách hướng dẫn</li> </ul>		
74	Trượng các huyết	<p>Kích thước: 65 cm            Vật liệu: Nhựa PVC- Đặc điểm nổi bật:            + Thích hợp cho nghiên cứu về huyết vị châm cứu trong các trường y học, dược, đại học, bệnh viện            + Mô hình nhựa màu được đánh dấu bằng 14 đường kính tuyến chi tiết các điểm châm cứu trên cơ thể người            + Bên phía phải cơ thể là 361 huyết và 48 điểm châm cứu ngoài và đường độ xương để đo khoảng cách giữa các điểm châm cứu một cách dễ dàng            + Các mô dưới da ở phía bên trái cơ thể cho thấy sự phân bố của hệ thần kinh, động mạch, tĩnh mạch, mạch máu và cấu trúc cơ.</p>	Chiếc	4
75	Bô dệt	Dùng cho người lớn.	Chiếc	2
76	Bô vệt	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	4
77	Đồng hồ bấm giây	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình 7 số với 3 dòng hiển thị giờ - phút - giây và % giây.</li> </ul>	Chiếc	6

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Ngoài ra còn hiển thị giờ và ngày tháng hiện tại.		
78	Khăn bọt mắt	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	chiếc	6
79	Khăn lau	Vải mềm, thấm nước. Kích thước: 30x30 cm.	Chiếc	6
80	Máy tập đi bộ (Máy thảm lăn Treadmill)	-Màn hình điều khiển: LCD lớn 5 inch, hiển thị sắc nét -Màn hình hiển thị rõ các chỉ số: Quãng đường, Chỉ số Calo, Thời gian tập luyện, Đo nhịp tim, Ngoài chạy bộ, sản phẩm còn tích hợp nhiều chức năng luyện tập, Đai massage, Thanh gập bụng, Đĩa xoay eo, Tạ tay -Có 12 chương trình tập luyện tùy chọn theo nhu cầu, sở thích -Motor: DC1.5HP – Tiết kiệm điện năng tối đa, Tải trọng: tĩnh 120 Kg, động 75 Kg, Công suất kéo tối đa: 2.5HP vượt trội -Tốc độ chạy tối đa: 14,8km/h -Kích thước vùng chạy: 1,13*0,42M -Nâng dốc (độ nghiêng): Nâng dốc bằng tay 3 mức độ -Hệ thống giảm sóc (hệ thống giảm chấn thương): 6 lò xo 2 bên thân -Kiểu thảm chạy: Sợi tổng hợp -Âm thanh/Nghe nhạc: loa Hi-Fi / mp3, Có kết nối Bluetooth, Cổng kết nối mp3, Xếp gọn và di chuyển dễ dàng bằng bánh xe	Chiếc	1
81	Nệm miếng ghép	- Thảm trải sàn bằng xốp - KT: 60x60cm (bộ/4 miếng) - Dùng ghép trải sàn tập vận động	Chiếc	40
82	Nep cổ - bàn chân (AFO)	- Hàng nhập khẩu cao cấp chính hãng theo tiêu chuẩn Châu Âu. - Chất liệu: Bao gồm: Vỏ ngoài cứng có đệm xốp bên trong + Vỏ ngoài cứng giúp cố định cổ chân và cố định hoàn toàn đến mắt cá chân. + Cộng thêm chất liệu đệm xốp bên trong giúp thoải mái và ổn định tốt hơn cho người sử dụng sản phẩm. - Hỗ trợ điều trị lỏng khớp, căng cơ, viêm khớp, trật khớp. - Hỗ trợ điều trị sau phẫu thuật mắt cá chân. - Lý tưởng cho chấn thương bàn chân và các	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		mô mềm của mắt cá chân.		
83	Nẹp cổ - bàn tay WHO	- Hàng nhập khẩu cao cấp chính hãng theo tiêu chuẩn Châu Âu- Chất liệu co giãn, dễ chịu khi sử dụng- Dùng cho sa cổ tay, viêm khớp cổ tay, khắc phục dị dạng bàn tay.- Chất liệu co giãn, kết hợp với thanh cứng thiết kế bên trong sản phẩm, dọc theo cổ tay và bàn tay rất hiệu quả.- Cố định cổ tay theo đúng vị trí.- Ưu điểm của sản phẩm này là có thể dùng cho cả 2 tay.Chi định sử dụng sản phẩm:- Hiệu quả trong hỗ trợ điều trị gãy cổ tay.- Ngoài hỗ trợ điều trị gãy cổ tay ra thì còn rất hữu dụng trong điều trị sa cổ tay, hội chứng rãnh cổ tay, viêm khớp cổ tay. - Chất liệu: Bao gồm: POLYESTER, LATEX, NYLON, ALUMINIUM.Size sản phẩm: (Đo chu vi cổ tay)Size 1: 14 - 19 cmSize 2: 19 - 23 cm	Chiếc	2
84	Nẹp dạng khớp háng (SWASH)	- Hàng nhập khẩu cao cấp chính hãng theo tiêu chuẩn Châu Âu - Dùng cho trẻ bị trật khớp háng bẩm sinh từ 8 tháng tuổi trở lên - Dây đeo mềm tạo sự thoải mái cho trẻ - Size: 1 size duy nhất	Chiếc	2
85	Nẹp trên gối (KAFO)	- Hàng nhập khẩu cao cấp chính hãng theo tiêu chuẩn Châu Âu - Thiết kế thông minh đan đặc biệt hình xoắn ốc, thanh đỡ hai bên hông tập ổn định đầu gối và xương bánh chè - Thiết kế đan đặc biệt có 2 lò xo 2 bên giúp tập trung lực vào khu vực xương bánh chè ở đầu gối cho sự ổn định xương - Hỗ trợ trong khi chơi thể thao - Dùng trong việc hỗ trợ đầu gối sau giải phẫu giúp ổn định khu vực xương bánh chè ở đầu gối, tái tạo dây chằng. - Chất liệu: Bao gồm: Cotton 4 chiều và lò xo 2 bên	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
86	Nẹp trên gối có khớp háng (HKAFO)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nẹp trên gối có khớp háng (HKAFO) loại một bên chân.</li> <li>- Nẹp có một size duy nhất, tuy nhiên có thể điều chỉnh kích thước của nẹp bằng các ốc và hệ thống đai giữ theo cân nặng và chiều cao của bệnh nhân.</li> <li>- Nẹp có bộ khung vững chắc gồm 3 phần: phần hông, phần đùi và phần cẳng - bàn chân. Các phần này được nối với nhau bằng các khớp nối có cấu tạo bằng hợp kim nhôm rất bền, chắc chắn.</li> <li>- Các phần của nẹp có thể tháo rời dễ dàng, có thể sử dụng riêng biệt, phù hợp với từng giai đoạn của bệnh.</li> <li>- Bên trong nẹp có lót lớp ni mềm mại, tạo cảm giác thoải mái trong quá trình sử dụng.</li> </ul>	Chiếc	2
87	Phích đựng nước nóng	Chất liệu: thân nhựa, qui nhựa. Dung tích: 2 lít.	Chiếc	2
88	Tay giả	Tay giả trên khuỷu cấu tạo bởi : <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn tay cơ học</li> <li>- Khớp khuỷu khóa tay</li> <li>- Bao nhựa</li> <li>- Găng tay silicone thẩm mỹ</li> </ul>	Bộ	1
		Tay giả dưới khuỷu : <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn tay cơ học , cơ cấu nắm mở bằng dây kéo</li> </ul>	Bộ	1
89	Thước dây	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	6
90	Tủ chứa đồ	Chất liệu: sắt thép dày 0,5-0,7 mm.Kích thước: tủ cao 1830mm, rộng 1200mm, sâu 457mm.(Tủ 20 ngăn, 4 khoang).	Chiếc	2
91	Tủ đầu giường	Tủ đầu giường inox <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 850*450*350mm.</li> <li>- Đặc điểm:  <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có lan can phía trên, chia 3 khoang.</li> <li>+ Phía trên ngăn kéo, phía dưới cánh mở.</li> <li>+ Có bản lề, khung Inox vuông 25*25 mm.</li> <li>+ Có 4 chân đế cao su</li> </ul> </li> </ul>	Chiếc	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
92	Tủ lạnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kiểu tủ: Mini - 1 cánh</li> <li>• Dung tích tổng: 93 lít</li> <li>• Dung tích sử dụng: 90 lít - 1 - 2 người</li> <li>• Dung tích ngăn lạnh: 90 lít</li> <li>• Chất liệu cửa tủ lạnh: Thép không gỉ</li> <li>• Chất liệu khay ngăn lạnh: Kính chịu lực</li> <li>• Công nghệ làm lạnh: Trực tiếp (có đóng tuyết)</li> </ul>	Chiếc	1
93	Túi đựng dụng cụ cấp cứu	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	4
94	Vò đập đá	Loại thông dụng trên thị trường	Chiếc	2
95	Xô	Chất liệu: nhựa. Dung tích: 6 lít.	Chiếc	2
96	Ấm đun nước	Chất liệu: inox. Dung tích: 1.8 lít.	Chiếc	1
97	Bảng lật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng lật lên xuống 300mm</li> <li>- Kích thước 700x1100x1600mm</li> <li>- Bảng sử dụng 2 mặt: 1 mặt bảng từ xanh chống lóa có dòng kẻ mờ 5x5cm + 1 mặt bảng ghim vải ni nhám màu xanh lá cây. Hỗ trợ Giáo viên vừa kết hợp viết chữ vừa kết hợp gắn đồ dùng học tập lên trên bảng giúp học sinh tư duy, hình dung nhanh nhất.</li> <li>- Khung nhôm 2 mặt dày 1.7cm sáng bóng.</li> <li>- Hậu bảng bằng nhựa dày 15 ly chịu nước, chống cong vênh.</li> <li>- Chân bảng bằng thép hộp sơn tĩnh điện màu ghi sáng và có bánh xe di chuyển màu trắng.</li> <li>- Bảng tăng chỉnh được chiều cao 300mm.</li> <li>- Hai mặt bảng có thể quay chuyển mặt để dàng: Lật xoay 360 độ.</li> </ul>	Chiếc	3
98	Bình đựng nước nguội	Chất liệu: thủy tinh. Dung tích: 1.6 lít.	Chiếc	2
99	Bình phong	Chất liệu: khung chính và thanh treo vải làm bằng inox., có bánh xe duy chuyển. Kích thước: cao 180cm x rộng 200cm (4 tấm)	Cái	3
100	Cân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại cân: cân sức khỏe</li> <li>- Phạm vi cân: 120kg</li> </ul>	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
101	Cáng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 4 ống nhôm sơn tĩnh điện màu bạc <math>\phi 34</math> dày 2mm</li> <li>- Giàng đỡ bằng sắt xi mạ dày</li> <li>- Mặt vải bạt ngoài</li> <li>- Được xếp làm 4 gọng gàng</li> <li>- Kích thước: Dài 204 cm x rộng 52.5 cm</li> <li>- Tải trọng: 120 kg</li> </ul>	Chiếc	2
102	Chân giả	Chân giả trên gối- Socket nhựa tổng hợp treo gắn van hơi- Khớp gối đa trục trợ duỗi lò xo.- Ống nối cụm chỉnh hợp kim nhôm- Bàn chân có khớp một trục,	Bộ	1
		Chân giả dưới gối <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ổ mỏ cắt nhựa tổng hợp, lót mềm, treo gắn ôm lõi cầu</li> <li>- Bàn chân có khớp một trục</li> <li>- Ống nối cụm chỉnh hợp kim nhôm</li> </ul>	Bộ	1
103	Đệm bàn chân FO	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	2
104	Ghế gỗ	<p>Quy cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Gỗ ghép cao su</li> <li>- Kích thước (DxRxC): 43cm x 43cm x cao ngồi 45cm x tựa lưng cao 60cm</li> <li>- Loại có tựa</li> </ul>	Chiếc	6
105	Giày dép cho người bệnh phong	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	4
106	Giường chăm sóc người bệnh đa năng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giường y tế 2 tay quay</li> <li>- Chất liệu: Khung giường làm bằng thép hộp sơn tĩnh điện chống rỉ sét ăn mòn, mặt giường bằng thép dập nguyên tấm sơn tĩnh điện.</li> <li>- 4 chân có bánh xe, có khóa.</li> <li>- Đầu và đuôi giường bằng nhựa ABS.</li> <li>- Hai tay quay xếp gọn dưới giường, với 2 chức năng nâng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nâng đầu: 0-75°</li> <li>+ Nâng chân: 0-30°</li> </ul> </li> <li>- Thanh chắn bệnh nhân 2 bên có thể nâng lên hạ xuống tiện lợi.</li> <li>- KT: D208xR96xC50cm (+/- sai số 5%).</li> </ul> <p>Phụ kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nệm giường định hình bọc chống thấm và dày 8cm.</li> <li>- Bàn ăn</li> <li>- Cây truyền dịch</li> </ul>	Chiếc	1

<b>STT</b>	<b>Danh mục</b>	<b>Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>
		- Móc treo túi nước tiểu		
107	Khăn rửa mặt	Chất liệu: cotton mềm mại, thấm nước. Kích thước: 30x30 cm.	Chiếc	3
108	Khăn tắm	Chất liệu: cotton, mềm mại. Kích thước: 50x100 cm.	Chiếc	9
109	Khay chữ nhật	Chất liệu: inox. Kích thước: 50x35x2.5 cm.	Chiếc	4
110	Khay hạt đậu	Chất liệu: inox. Kích thước: 400ml.	Chiếc	6
<b>B</b>	<b>NGÀNH CAO ĐẲNG KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC</b>			
1	Bàn làm lạnh	Chất liệu: inox, đáy tủ bằng tôn kẽm Kích thước (DxRxC): $\geq 1500 \times 700 \times 800$ (mm) Nhiệt độ làm lạnh: từ 0 ÷ 10°C	Chiếc	1



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
2	Bàn sấy tiêu bản	- Kích thước mặt bàn: 324mm×272mm- Dải nhiệt độ: từ nhiệt độ môi trường đến 90°C- Độ chính xác điều khiển nhiệt độ: ±1°C- Công suất: có thể tải cùng lúc 40 slide- Điện áp 220V±10%, 50hz /110V ±10%, 60Hz- Nguồn: 350W- Kích thước ngoài (W*D*H): 324 ×300 ×85mm- Trọng lượng: 2.75kg- Bàn sấy mẫu tiêu bản được làm từ tấm nhôm và có những ưu điểm của hình dạng nghệ thuật, kiểm soát nhiệt độ không cần tiếp xúc, hoạt động ổn định, hệ thống điều khiển chương trình và hoạt động dễ dàng đáng tin cậy. Được sử dụng để làm phẳng và khô các phần mô Micortome	Chiếc	2
3	Buồng đếm hồng cầu, Bạch cầu (neubauer có tráng bạc)	- Bao gồm: Buồng đếm và 2 Lam kính - Buồng đếm hồng cầu, Bạch cầu (neubauer có tráng bạc) là một phiến kính trong, dày, hình chữ nhật. Thiết kế chia làm 3 phần, ở giữa là phần lõm, phẳng, chia làm 2 khoảng nhỏ. Trên mỗi khoảng này có kẻ lưới đếm gồm 400 ô nhỏ, thể tích 1 ô vuông nhỏ là 1/4000 mm <sup>3</sup> hay còn được hiểu là 1/4000.000ml.	Chiếc	6
4	Cân bàn nhỏ	- Mức cân lớn nhất MAX: 620 g - Mức cân nhỏ nhất: Min = 20e - Giá trị độ chia: d = 0.01 g - Giá trị độ chia kiểm: e = 10d - Phạm vi đọc: (0.01 g tới 620 g) - Thời gian ổn định: 1 giây - Kích thước đĩa cân: Ø 120 mm - Kích thước cân: (202 x 224 x 54) mm - Vật liệu cân: Vỏ nhựa ABS, mặt đĩa cân bằng thép không gỉ - Đơn vị cân: g, lb,oz, tlt PCS - Ứng dụng cân: Cân, đếm mẫu, trọng lượng, kiểm tra trọng lượng... - Trọng lượng vận chuyển: 1,5 kg - Nguồn điện: 220-240VAC, kèm Adapter 12V/1Ah, đĩa cân, quả cân 300 g. - Kết quả hiển thị bằng màn hình LCD với đèn nền màu trắng, độ tương phản cao với đèn nền sáng nên dễ dàng thao tác và quan sát - Các chức năng thước cân thủy độ, khóa hiệu chuẩn, móc cân phía dưới dùng ứng dụng xác	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		định tỉ trọng, khe móc bảo vệ...		
5	Cân điện tử	<p>- Mức cân lớn nhất MAX: 620 g- Mức cân nhỏ nhất: Min = 20 e- Giá trị độ chia: d = 0.001 g (1 mg)- Giá trị độ chia kiểm: e = 10d- Phạm vi đọc: (1 mg tới 620 g)- Độ lặp lại: ± 0.002 g- Độ tuyến tính: ± 3 g- Thời gian ổn định: 2 giây- Kích thước đĩa cân: Ø 120 mm .- Kích thước cân: (209 x 320 x 309) mm- Công giao tiếp: RS232/USB- Cân chuẩn ngoại (hiệu chuẩn bằng quả cân)- Môi trường hoạt động: - 100C ... 400C / 80% - Nguồn điện 100-240 kèm sạc AC adapter 12V/1Ah, đĩa cân- Có nhiều đơn vị cân khác nhau (mg, g, ct, oz, dwt, tical tola, mommes, baht, grain, mesghal, newton, ozt, teals, có đơn vị cân vàng tại Việt Nam )- Có 03 cửa mở bên trái, bên phải và phía trên cân, các cửa kính đều có khóa tay nắm bằng nhựa có tác dụng khi chúng ta kéo mạnh cũng không rơi tấm kính ra ngoài, kính thiết kế chống nhiễu nên cân hoạt động rất ổn định khi cân ở những nơi có sự nhiễu lớn.</p>	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
6	Cân phân tích điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế bọt thủy phía trước để quan sát tình trạng cân bằng của cân.</li> <li>- Mức cân lớn nhất: Max= 250 g.</li> <li>- Mức cân nhỏ nhất: Min = 20e.</li> <li>- Độ đọc: d = 0.0001g.</li> <li>- Độ chia kiểm: e=10d=0.001g.</li> <li>- Phạm vi đọc: (0.0001 g tới 250 g).</li> <li>- Đơn vị cân: miligram, gram, ct, N, oz, ozt, dwt, gm, t, Tael, tical, tola.</li> <li>- Màn hình hiển thị tinh thể lỏng Graphic (đồ họa) cao 20mm với đèn nền ánh sáng trắng để đọc, rộng, thuận tiện cài đặt và sử dụng.</li> <li>- Thời gian ổn định: 4 giây.</li> <li>- Kích thước đĩa cân: Ø 80 mm.</li> <li>- Kích thước cân: (215 x 345 x 345) mm.</li> <li>- Kích thước hộp cân: (390 x 520 x 630) mm.</li> <li>- Cổng RS 232 truyền dữ liệu ra máy in, máy tính hoặc các thiết bị ngoại vi khác như máy đọc mã vạch.</li> <li>- Khung bộ cân bằng kim loại đúc vỏ cân bằng nhựa ABS, đĩa cân bằng thép không gỉ, lồng kính chắn gió mở được 2 bên hông và phía trên có thể tháo rời rất thuận tiện.</li> <li>- Nguồn điện: 100-240VAC, 50/60Hz; output 24V 500mA 13VA.</li> </ul>	Chiếc	3
7	Đèn cồn	Thủy tinh 150ml	Chiếc	9
8	Đồng hồ bấm giây	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình 7 số</li> <li>- Dùng để đo mạch, nhịp thở cho người bệnh</li> </ul>	Chiếc	3
9	Giường người bệnh 1 tay quay 2 khúc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay quay nâng hạ đầu từ: 0°- ≥ 60°- Kích thước: (D1900 x N900 x C550)mm-</li> <li>- Khung giường hộp 30x60 dày 0.7mm-</li> <li>- Vạc giường 10x40 dày 0.5mm-</li> <li>- Đầu và chân giường Ø 32 dày 1mm-</li> <li>- Khung và chân giường được lắp ghép bằng 8 Bulong Inox M10x20- 02 cây giăng màng Ø 12-</li> <li>- Nệm giường bọc simili dày 70mm</li> </ul>	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
10	Kính hiển vi quang học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001: 2008, CE, được chứng nhận bởi TÜVRheinLand®</li> <li>- Hiệu quả kính tế cho các ứng dụng phổ biến trong nghiên cứu quan sát ở các lĩnh vực Y tế, dược, giáo dục, đào tạo...</li> <li>- Thị kính trường quan sát rộng WF 10X. Đầu quan sát góc nghiêng 45 độ, trục xoay 360 độ, điều chỉnh khoảng cách 2 đồng tử mắt phù hợp 48 ~ 75 mm, mâm gắn vật kính dành cho 04 vị trí và hướng vào trong, gá vật kính xoay tròn theo 2 hướng thuận – nghịch rất tiện lợi.</li> <li>- Vật kính tiêu sắc 35mm 4x/0.10, 10x/0.25, S40x/0.65, S100x/1.25 -oil, toàn bộ hệ thống quan học được xử lý chống mốc</li> </ul>	Chiếc	12
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước bàn sa trượt 115 x 100 mm, phạm vi di chuyển 55 x 20 mm X-Y, bộ tụ quang Abbe N.A. 1.25 có thể điều chỉnh được độ cao</li> <li>- Hiệu chỉnh sự hội tụ bằng cách điều chỉnh ốc vi cấp và ốc vĩ cấp ở hai bên đồng trục. Nguồn sáng với đèn NeoLED 1W</li> <li>- Tích hợp Pin sạc bên trong, sử dụng nguồn điện 100-240 VAC/5 VDC (50/60 Hz)</li> <li>Thiết bị bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân máy chính đầu thị kính hai mắt, thị kính WF10X</li> <li>- Bộ vật kính tiêu sắc 4 cái (4x/0.10, 10x/0.25, S40x/0.65, S100x/1.25 – oil)</li> <li>- Lò dầu soi, bóng đèn NeoLED, tụ quang nền sáng N.A.1.25</li> <li>- Kính lọc sắc chống mờ, dây nguồn, tài liệu hướng dẫn sử dụng</li> </ul> </li> </ul>		
11	Lò nấu parafin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng trong giải phẫu bệnh</li> <li>- Tương thích với mọi loại cassette, khuôn đúc, mô</li> <li>- Dung tích bể lớn: 2.5 lít (được 252 cassettes)</li> <li>- Dải nhiệt độ cài đặt từ nhiệt độ phòng tới 75oC</li> <li>- Bức xạ: 1oC</li> <li>- Bàn điều khiển này còn có thể sử dụng như một bể ổn nhiệt</li> <li>- Nguồn điện: 220V/50Hz</li> <li>- Công suất: 335W</li> <li>- Kích thước: Rộng 300mm x Sâu 540mm x</li> </ul>	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Cao 390mm		
12	Máy ảnh/Máy Quay	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm biến Exmor R® CMOS</li> <li>- Độ phân giải 9.2 megapixel</li> <li>- Ống kính G góc rộng 26,8 mm2</li> <li>- Zoom quang học 30x, Zoom số 350x</li> <li>- Màn hình 2.7 inch (xoay lật)</li> <li>- Chống rung quang học</li> <li>- Quay phim Full HD tốc độ 60p/50p</li> <li>- Pin tương thích NP-BX1</li> </ul>	Chiếc	1
13	Máy chiếu (Projector)	<p>Máy chiếu đa năng (kèm màn chiếu 120 inch)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ hiển thị: 3LCD 0.64" - Cường độ sáng: 4300 ANSI Lumens - Độ phân giải thực: WXGA (1280x800); Độ tương phản: 16.000 : 1 with Iris. Hỗ trợ độ phân giải tối đa: Up to 4K@30Hz (3840x2160) - Công suất bóng đèn: 225W (Normal). Tuổi thọ bóng đèn: Normal: 10.000 giờ; Eco1: 12.000 giờ; Eco2: 20.000 giờ. Tuổi thọ bộ lọc: 10.000 giờ.</li> <li>- Tích hợp đồng hồ đo CO2 (Carbon Saving Metter) đo lường những tác động tích cực của việc vận hành máy chiếu ở chế độ Eco, thân thiện với môi trường, giúp nâng cao tuổi thọ của máy chiếu và bóng đèn. Thông số kỹ thuật có xác nhận của hãng sản xuất/nhà phân phối. - Kích thước màn hình (Đường chéo): 30 đến 300 inch - Khoảng cách trình chiếu: Từ 0.755 đến 13.413 m - Zoom Optical: 1.7X, Throw ratio: 1.2-2.1</li> </ul>	Bộ	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống Kính (F-number / focal length ): F:1.7 ~ 2.2 / f=17.4~29 mm</li> <li>- Tỷ lệ màn hình: Normal/Wide/Full/16:10</li> <li>- Trình chiếu cùng lúc 16 thiết bị (máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh) sử dụng hệ điều hành Windows, Android, OS X, iOS. Máy chiếu kết nối qua mạng LAN hoặc wifi đến model wifi máy tính, điện thoại... giúp cho việc giảng dạy, trình bày, khả năng tương tác giữa các thiết bị trở nên dễ dàng, thuận tiện và đa dạng hơn.</li> <li>- Tái tạo màu sắc: Xử lý tín hiệu 10 bit, 1,07 tỷ màu</li> <li>- Chỉnh vuông hình: +/- 30° theo chiều dọc (Tự động+Bằng tay) +/- 30° theo chiều ngang (Bằng tay)"</li> <li>- Tần số quét: Ngang: 15 kHz - 100 kHz (RGB: 24kHz or over); Dọc: 48 Hz - 85 Hz;</li> <li>- Độ ồn: 34dB (Normal Eco mode); Loa: 16W x 1</li> <li>- Cổng kết nối vào: D-Sub 15pin (Computer in) x 1; HDMI x 2; RCA (Video) x 1; Audio (L/R) x 1; Stereo mini jack (Audio) x 1,</li> <li>- Cổng kết nối ra: D-Sub 15pin (Computer out) x 1; Audio x 1</li> <li>- Cổng kết nối khác: RJ45 (LAN) x 1, D-sub 9pin (PC Control) x 1; USB TypeA x 1, USB TypeB (Service) x 1.</li> </ul>		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>- Điều kiện hoạt động: + Độ ẩm: 20% - 80%  + Nhiệt độ hoạt động: 5°C - 40°C  + Nhiệt độ bảo quản: -10°C đến 50°C" - Tự động tắt nguồn khi không nhận thấy tín hiệu đầu vào nào, giúp máy chiếu tiết kiệm mức tiêu thụ điện năng và tăng hiệu quả sử dụng máy chiếu - Sử dụng USB-A cắm ngoài giúp chiếu hình ảnh được lưu trữ trong bộ nhớ USB (Hỗ trợ các tệp: jpg/jpeg; bmp; png; gif; tiff) - Sử dụng 27 ngôn ngữ bao gồm Tiếng Việt. Hãng sản xuất thiết bị đạt chứng nhận ISO 9001:2015, 14001:2015 - Công suất tiêu thụ (Normal): Tối đa 293W (200V-240VAC)  - Nguồn điện: 100 - 240V AC, 50/60 Hz - Chức năng Auto Setup: Cho phép thực hiện các chức năng: Tìm kiếm đầu vào; Điều chỉnh PC tự động và Auto keystone.- Chức năng Keystone: Lưu trữ và đặt lại keystone sau khi đóng máy chiếu hoặc rút nguồn AC. Chỉnh sửa ảnh chiếu theo chiều ngang hoặc chiều dọc. Chỉnh sửa ảnh chiếu theo 4 góc - Chức năng Filter: (Filter counter; Timer; Filter counter reset; Filter clogging check) Đặt chức năng này để thiết lập lại thời gian sử dụng bộ lọc và thiết lập hiển thị cảnh báo.</p>		

STT	Danh mục	<b>Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật</b>	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng khởi động nhanh (3 đến 4 giây) cho phép người dùng bắt đầu trình bày trong vòng vài giây, giúp người dùng tiết kiệm thời gian chờ, trình bày và giảng dạy một cách nhanh chóng, hiệu quả.</li> <li>- Chức năng (NaviSet Administrator 2) hỗ trợ người dùng quản lý, giám sát và điều khiển toàn bộ các thiết bị kết nối với máy chiếu và máy chiếu, ghi lại các báo cáo về tình trạng hoạt động của toàn bộ hệ thống thông qua kết nối mạng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giám sát từ xa tình trạng hoạt động của thiết bị, tạo báo cáo kiểm soát chi tiết về tình trạng thiết bị, tình trạng hoạt động của máy chiếu.</li> <li>+ Chế độ cài đặt điều khiển tự động từ xa theo dõi tình trạng hoạt động của thiết bị và gửi cảnh báo Email tự động về các điều kiện bất thường của máy chiếu như: Quá nóng, yêu cầu làm mát quạt và chuẩn đoán lỗi đến người quản trị máy chiếu.</li> </ul> </li> <li>- Chức năng đặt lịch hoạt động, thực hiện các thao tác từ xa: Bật, tắt nguồn, thay đổi đầu vào, tắt âm thanh</li> <li>- Chức năng điều khiển ảo từ xa - cho phép người sử dụng điều khiển máy chiếu từ PC hoặc Laptop một cách dễ dàng (Virtual Remote Tool).</li> </ul>		



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>- Khả năng tương thích CRESTRON ROOMVIEW và Extron XTP Máy chiếu hỗ trợ CRESTRON ROOMVIEW và Extron XTP, cho phép nhiều thiết bị được kết nối trong mạng được quản lý và điều khiển từ máy tính. Hơn nữa, nó cho phép xuất và điều khiển hình ảnh thông qua một máy phát Extron XTP được kết nối với máy chiếu." - Thời gian bảo hành: 24 tháng cho thân máy, 12 tháng hoặc 1000 giờ đối với bóng đèn tùy điều kiện nào đến trước. Có văn bản cam kết của hãng sản xuất /nhà phân phối về việc hỗ trợ bảo hành chính hãng khi nhà thầu không thực hiện nghĩa vụ bảo hành và dự trữ linh kiện chính hãng thay thế trong toàn thời gian bảo hành. - Phụ kiện theo kèm: Dây nguồn x 1, Cáp VGA x1, Pin+ điều khiển, Đĩa mềm HDSD - Màn hình dùng cho máy chiếu loại chân đứng 120 inch + Kích thước (dimensions) 2.13x2.13m, Đường chéo (diagonal) 120"</p>		
14	Máy đo huyết áp điện tử	<p>- Giới hạn đo: + Huyết áp: Từ 0 đến 299 mmHg + Nhịp tim: Từ 40 đến 180 nhịp/phút - Độ chính xác: + Huyết áp: +/- 3 mmHg + Nhịp tim: +/- 5 %</p>	Bộ	3
15	Máy đo pH	<p>-Tính năng: Đo chỉ số pH của nước, dung dịch cho ngay kết quả, thao tác đơn giản, giúp bạn biết được sơ bộ tính kiềm, acid của nguồn nước. -Thang đo pH: 1-14 - Độ chính xác: 0.1 pH - Nhiệt độ vận hành không quá 55°C</p>	Chiếc	2
16	Máy in	<p>Tốc độ in: 18 trang/phút, in khổ A4 Độ phân giải: 600 x 600dpi Bộ nhớ: 32 MB Giấy vào: Khay giấy cassette 150 tờ Kết nối: Cổng USB 2.0 tốc độ cao Công Suất: 5,000 trang / tháng</p>	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
17	Máy ly tâm	<p>- Bộ điều khiển vi xử lý, hiển thị bằng màn hình LCD tốc độ cài đặt và tốc độ thực / thời gian chạy. Dễ cài đặt ngay cả khi đi găng tay.- Tốc độ li tâm: tối đa 6800 vòng/phút- Lực li tâm: tối đa 4445xg- Dung tích tối đa: 8 x ống đáy tròn 15ml hoặc 4 x ống Falcon 15ml- Thang điều chỉnh tốc độ: 200 – 6800 vòng/phút, bước tăng 10 vòng/phút.- 10 cấp độ tăng tốc và 10 mức giảm tốc, có thể đặt chế độ không phanh cho chế độ giảm tốc (giảm hết về 0)- Cài đặt thời gian: tới 59 phút 50 giây, bước tăng 10 giây; tới 99 giờ 59 phút, bước tăng 1 phút, - Lưu trữ tới 99 lần chạy, Công suất 50W - Nguồn điện 230V, 50Hz-- Khóa nắp điện tử, dễ dàng tháo lắp mẫu- Tự phát hiện chế độ không cân bằng và tự động ngắt- Hệ thống làm mát bằng dòng khí, thời gian tăng tốc và giảm tốc ngắn- Độ ồn: &lt; 60 dBA ở tốc độ tối đa- Dễ dàng tháo lắp rotor mà không cần các dụng cụ khác.- Sản xuất theo quy định an toàn quốc tế như IEC 61010</p>	Chiếc	3
		<p>- Phụ kiện đi kèm: + Rotor góc 8 x 15ml, Code: 221.57 V01 (Góc nghiêng: 33o, Tốc độ li tâm: tối đa 6800 vòng/phút; Dung tích tối đa: 8 x ống đáy tròn 15ml hoặc 4 x ống Falcon 15ml; Lực li tâm: tối đa 4445xg; Bán kính ly tâm tối đa: 8.6cm; Đường kính ống ly tâm tối đa: 17mm; Thời gian tăng tốc: 33/227 giây; Thời gian giảm tốc: 29/226 giây) + Dây nguồn và hướng dẫn sử dụng</p>		
18	Máy vi tính	<p>Máy vi tính để bàn All In One 21.5", 8GB, 512GB M.2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: AIO (21.5 inches)</li> <li>- Bộ vi xử lý: i5-13420H (2.1GHz, Max Frequency 4.6GHz, 8C/12T , 12MB)</li> <li>- Bộ nhớ RAM: 08 GB DDR4-3200MHZ (SO-DIMM). Máy tính hỗ trợ 2 khe SO-DIMM</li> <li>- Ổ lưu trữ: 512GB SSD M.2 2280 PCIe ≥ Gen4</li> <li>- Bảo vệ dữ liệu của ổ đĩa: OPAL</li> <li>- Máy tính hỗ trợ 2 drive (HDD và M.2 2280)</li> <li>- Ổ đĩa quang: Máy tính có thể lắp ổ đĩa</li> </ul>	Bộ	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		quang bên trong thân máy		
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Card đồ họa: Intel UHD Graphics</li> <li>- Màn hình: 21.5" FHD, IPS, <math>\geq 250</math> nits, Anti-glare, Contrast Ratio: 1000:1, 72% NTSC; Camera/Mic/ Speaker: HD 720p đèn LED, <math>\geq 02</math> Mic <math>\geq 02</math> loa 3W âm thanh nổi; WiFi/BT: Intel Wi-Fi 6 AX201, 802.11ax 2x2 &amp; Bluetooth® 5.1, 2 khe M.2</li> <li>- Port and Slot: Rear Ports: 02x USB-A 10Gbps; 02x USB-A 2.0; 01x HDMI-out; 01xRJ-45, 01x power connector; Bottom Ports: 01x Combo audio; Thông số kỹ thuật có xác nhận của hãng sản xuất/nhà phân phối.</li> <li>- Nguồn: 90W, hiệu suất <math>\geq 89\%</math>, Adapter.</li> </ul>		
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo mật BIOS: Có thể thiết lập mật khẩu: Quản lý, bật máy; bảo mật TPM Firmware TPM 2.0; bảo mật dựa trên phần cứng giúp ngăn chặn các cuộc tấn công của phần mềm độc hại (malware) vào BIOS máy tính; sản phẩm được sản xuất và lắp ráp bởi nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn chứng nhận: ISO: 9001, 14001, 27001, 45001, 50001; Chứng nhận, khai báo, tuân thủ và kiểm thử (test report, theo model): EU Declaration of Conformity, Erp-lot3, CE, UL, FCC, Low Blue Light, Product Noise Declaration in Compliance with ISO 7779 and ISO 9296 - Chân, giá đỡ: Chân đế màn hình máy tính AIO hỗ trợ nghiêng <math>-5^\circ</math> đến <math>+25^\circ</math>, xoay trái &amp; phải <math>45^\circ</math>, - Phụ kiện: Chuột USB, bàn phím USB, dây nguồn- Bảo hành: 03 năm theo tiêu chuẩn NSX</li> </ul>		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
19	Nhiệt kế theo dõi nhiệt độ tủ bảo quản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết nối dữ liệu ghi nhật ký với PC thông qua USB và có thể được lưu trong các định dạng khác nhau để đảm bảo an toàn dữ liệu.</li> <li>- Bộ nhớ cho 43000 lược</li> <li>- Có thể chuyển đổi ° C hoặc ° F với màn hình LCD.</li> <li>- Độ chính xác nhiệt độ <math>\pm 0.5</math> °C (<math>\pm 0.9</math> °F)</li> <li>- Độ chính xác Độ ẩm <math>\pm 3\%</math> RH</li> <li>- Phạm vi đo nhiệt độ -30 ~ + 70 °C</li> <li>- Độ phân giải 0,1 ° C / 0,1% RH</li> <li>- Dải đo Độ ẩm 0 ~ 100% RH</li> <li>- Loại cảm biến Trong</li> <li>- Thời gian ghi 2 giây ~ 24h</li> <li>- Nguồn pin ½ pin AA Lithium (ER14250) * 1</li> <li>- Tiêu chuẩn chống nước và chống bụi Nema 6 (IP67), chống ẩm và bụi.</li> <li>- Tích hợp cảnh báo ánh sáng, cài đặt giới hạn nhiệt độ và độ ẩm; Đèn LED nhấp nháy khi vượt quá giới hạn.</li> </ul>	Chiếc	3
20	Nồi đun cách thủy	<p>Kiểu bẻ cách thủy nắp thấp</p> <p>Thể tích: 22 Lít</p> <p>Phạm vi nhiệt độ: RT+5°C đến 100°C</p> <p>Độ phân giải nhiệt độ: 0.1°C</p> <p>Kích thước buồng (mm): 500 x 290 x 150</p> <p>Kích thước ngoài (mm): 550 x 350 x 240</p> <p>Công suất: 1200W</p> <p>Nguồn điện: 220V/50Hz</p>	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
21	Tủ ấm	<p>- Dung tích: 32 lít, công suất gia nhiệt 100 W- Giá trị cài đặt được giữ nguyên ngay cả khi nguồn điện bị cắt- Phạm vi nhiệt độ: Nhiệt độ phòng +10°C đến 70°C+ Độ chính xác cài đặt nhiệt độ: <math>\pm 0.1^{\circ}\text{C}</math> + Độ đồng nhất nhiệt độ: <math>\pm 0.5^{\circ}\text{C}</math> ở 37°C- Tuần hoàn không khí đối lưu cưỡng bức- Bộ điều khiển kỹ thuật số PID, màn hình LED hiển thị 4 chữ số- Có bộ hẹn giờ 99 giờ 59 phút (Có báo thức kết thúc bộ hẹn giờ)- Kích thước (rộng x sâu x cao) mm:+ Bên trong: 300 x 300 x 350+ Bên ngoài: 450 x 470 x 660- Vật liệu cấu tạo: Bên trong: Thép không gỉ (STS304); Bên ngoài: Thép sơn tĩnh điện Epoxy- Cửa: Cửa trong bằng kính cường lực an toàn; Cửa ngoài có đệm silicon đảm bảo độ kín- An toàn: Bảo vệ quá nhiệt, ngắt mạch rò rỉ điện, cảnh báo nhiệt độ cao/thấp.- Nguồn điện: 220V, 50/60Hz, 1 pha-Cung cấp bao gồm: Máy chính+ Kệ để mẫu(2 cái)+ tài liệu HDSĐ</p>	Chiếc	2
22	Tủ hút	<p>- Kích thước ngoài (WxDxH) (mm): 1247 x 800 x 2450  - Kích thước trong (WxDxH) (mm): 987 x 560 x 700  - Cửa mở max được 820 mm  - Chiều cao bề mặt làm việc: 740 mm  - Tốc độ dòng: 0.3 ~ 0.8 m/s  - Độ ồn: <math>\leq 68</math> dB  - Đèn LED: 1 x 12W  - Quạt hút PP tích hợp, điều chỉnh được tốc độ  - Nguồn điện: AC220V<math>\pm</math>10%, 50/60Hz;  - Điện năng tiêu thụ: 400W  - Cửa trượt: Dùng tay, kính cường lực dày 5mm, thay đổi được chiều cao  - Vật liệu phần thân chính: Được làm từ nhựa PP màu trắng, dày 8mm, kháng axit và kiềm, chống ăn mòn  - Vật liệu bàn thao tác: Nhựa phenolic kháng hóa chất  - Phụ kiện tiêu chuẩn: đèn huỳnh quang, vòi nước, vòi khí gas, van nước, 2 ổ cắm không thấm nước, hộc tiêu chuẩn, quạt hút, vòi nước, vòi gas  - Khối lượng (G.W): 254 kg</p>	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
23	Tủ lạnh			
	Tủ bảo quản được phẩm 340L	- Dung tích tủ: 390 lít, Kiểu tủ đứng, cửa kính (2 ÷ 8oC), Công suất: 360W- Phân loại an toàn khí hậu: Class N- Đạt hệ thống quản lý chất lượng: Tiêu chuẩn ISO 9001:2015/GB/T 19001-2016- Đạt hệ thống quản lý chất lượng cho lĩnh vực y tế: Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016- Đạt chứng nhận hệ thống quản lý môi trường GB / T24001-2001/ ISO14001:2015- Đạt chứng nhận EC chỉ thị về thiết bị y tế 93/42/EEC- Kiểu làm lạnh: bằng dòng khí cưỡng bức; Chế độ rã Đông tự động- Môi chất làm lạnh: HC; Độ ồn 43 dB (A)- Dải nhiệt độ điều khiển: 2 – 8oC- Bộ điều khiển vi xử lý; Hiển thị màn hình LED- Kích thước bên trong: rộng x sâu x cao = 530 x 555 x 1380 mm- Kích thước bên ngoài: rộng x sâu x cao = 665 x 710 x 1965 mm- Nguồn điện: 220 – 240V/ 50/60HzCung cấp bao gồm:- Máy chính- Chân có lắp bánh xe tiện di chuyển- Giá đỡ mẫu: 07 cái- Tài liệu HDSD	Chiếc	1
	Tủ lạnh 165 Lít	Tủ lạnh Thông số kỹ thuật: Dung tích: 180 Lít, làm lạnh đa chiều Công nghệ tiết kiệm điện Origin Inverter Bảo quản thực phẩm với công nghệ Multi Air Flow Ngăn Cooling Zone 0°C	Chiếc	2
24	Tủ sấy	- Dung tích: 35 lít - Phạm vi nhiệt độ: Nhiệt độ phòng +15°C đến 250°C + Độ chính xác cài đặt nhiệt độ: ± 1.0°C + Độ đồng nhất nhiệt độ: ± 1.0°C ở 120°C - Công suất gia nhiệt: 1 kW - Bộ điều khiển: kỹ thuật số PID vi xử lý đa chức năng, báo động, tự động điều chỉnh - Hiển thị: màn hình LED 4 chữ số - Cài đặt thời gian: 99 phút 59 giây/ 99 giờ 59 phút/ 99 ngày 23 giờ/ liên tục - Kích thước (rộng x sâu x cao) mm: + Bên trong: 350 x 320 x 320 + Bên ngoài: 500 x 470 x 680 + Kệ: 320 x 300	Chiếc	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>- Vật liệu cấu tạo: + Bên trong: Thép không gỉ đánh bóng+ Bên ngoài: Thép sơn tĩnh điện Epoxy- Vật liệu cách nhiệt: Bông thủy tinh- An toàn: Bảo vệ quá nhiệt, ngắt mạch rò rỉ điện- Nguồn điện: 220V, 50/60Hz, 1 phaCung cấp bao gồm:- Máy chính - Kệ để mẫu: 02 cái- Tài liệu HDSD</p>		
25	Bộ bình định mức, mỗi bộ gồm:	Thủy tinh	Bộ	6
	Loại 5 ml		Chiếc	1
	Loại 10 ml		Chiếc	1
	Loại 20 ml		Chiếc	1
	Loại 50 ml		Chiếc	1
	Loại 100 ml		Chiếc	1
	Loại 200 ml		Chiếc	1
	Loại 250 ml		Chiếc	1
	Loại 500 ml		Chiếc	1
	Loại 1000 ml		Chiếc	1
26	Bộ bình định mức, mỗi bộ gồm:	Thủy tinh	Bộ	6
	Loại 5 ml		Chiếc	1
	Loại 10 ml		Chiếc	1
	Loại 20 ml		Chiếc	1
27	Bình đựng nước cất	Bình nhựa 500 ml	Chiếc	12
28	Bộ bình nón	Thủy tinh	Bộ	9
	Loại 50 ml		Chiếc	1
	Loại 100 ml		Chiếc	1
	Loại 150 ml		Chiếc	1
	Loại 250 ml		Chiếc	1
	Loại 500 ml		Chiếc	1
29	Bình thủy tinh lớn có nắp đậy	Thủy tinh	Bộ	3
	Loại 1000ml		Chiếc	1
	Loại 2000ml		Chiếc	1
	Loại 3000ml		Chiếc	1
	Loại 5000ml		Chiếc	1
30	Bô can, bao gồm:	Thủy tinh	Bộ	9
	Loại 100 mm		Chiếc	1
	Loại 200 mm		Chiếc	1
31	Bộ Kìm Kocher	INOX	Bộ	6

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	Loại cong có máu		Chiếc	1
	Loại cong không máu		Chiếc	1
	Loại thẳng có máu		Chiếc	1
	Loại thẳng không máu		Chiếc	1
32	Bộ cốc có chân	Thủy tinh	Bộ	12
	Loại 50 ml		Chiếc	1
	Loại 100 ml		Chiếc	1
	Loại 250 ml		Chiếc	1
	Loại 500 ml		Chiếc	1
	Loại 1000 ml		Chiếc	1
33	Bộ cốc có mỏ	Thủy tinh	Bộ	18
	Loại 20 ml		Chiếc	1
	Loại 50 ml		Chiếc	1
	Loại 100 ml		Chiếc	1
	Loại 250 ml		Chiếc	1
34	Bộ phễu		Bộ	18
	Phễu lọc	Thủy tinh	Chiếc	1
	Giá đựng phễu lọc	INOX	Chiếc	1
35	Dây garo và gói nhỏ	DÂY GARO VÀI DÂY GARO LẤY MÁU CÓ KHOÁ Gói Kê Tay Lấy Máu, Khám Bệnh	Bộ	3
36	Đũa thủy tinh	Đũa thủy tinh 300mm	Chiếc	60
37	Giá để mẫu bệnh phẩm	Giá đỡ ống nghiệm inox 40 lỗ (20x20 ống)	Chiếc	18
38	Giá để ống nghiệm	Giá ống nghiệm inox (nhiều kích thước) - Giá 32 ô - Ø25 - Giá 90 ô - Ø12	Chiếc	20
39	Giá để phễu lọc	Giá inox để phễu	Chiếc	6
40	Giá để phiến kính	Giá phơi lam kính, INOX	Chiếc	12
41	Giá nhuộm	GIÁ NHUỘM LAM 10 VỊ TRÍ, INOX	Chiếc	12
42	Gói (Gói trắng sử dụng cho bệnh viện)	Kích thước: 50x70cm Chất liệu: vải bọc T200 cotton, bông microfiber Tính chất: mềm mại, tạo sự thoải mái cho người sử dụng Màu sắc: May theo yêu cầu của khách hàng Công dụng: sử dụng cho bệnh viện, khách sạn, gia đình....	Chiếc	1
43	Hộp đựng parafin	HỘP INOX, VUÔNG	Chiếc	1



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
44	Hộp đựng bông cotton	Hộp Đựng Bông Gòn Y Tế Inox Ghép Có Nắp $\phi$ 13cm x 15	Chiếc	3
45	Hộp đựng bông, gạc vô khuẩn	Hộp Đựng Bông Gòn Y Tế Inox Ghép Có Nắp $\phi$ 7.5cm x 6	Chiếc	3
46	Hộp kháng khuẩn đựng vật sắc nhọn	Hộp inox đựng chất thải sắc nhọn 2 lít: Dung tích: 2 lít KT: 12 x 20 cm Chất liệu: inox	Chiếc	3
47	Hộp đựng tiêu bản	HỘP ĐỰNG LAM 100 VỊ TRÍ	Chiếc	3
48	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	+ Bơm kim tiêm vô khuẩn - Loại 10ml: 02 cái - Loại 5ml: 02 cái - Loại 1ml: 02 cái - Kim tiêm: 02 cái + Bông tiệt trùng tấm cotton: 01 gói/hộp + Dây garo: 02 cái + Adrenalin 1mg/1ml: 5 ống + Methylprednisolon 40mg: 02 lọ + Diphenhydramin 10mg: 05 ống + Nước cất 10ml: 03 ống	Bộ	1
49	Hộp tròn inox	Hộp hấp tròn inox $\phi$ 35 x 20 cm	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
50	Hộp vận chuyển bệnh phẩm	- Phạm vi nhiệt độ: 2-8°C - Dung tích: 12 lít (xách tay)- Kích thước trong (rộng x sâu x cao): 335 x 170 x 240 mm- Kích thước ngoài (rộng x sâu x cao): 420 x 245 x 300 mm- Số bình đá khô cấp kèm: 6- Vật liệu cấu tạo: nhựa PP- Không dùng điện. Sử dụng đá (bình tích lạnh) để làm lạnh, duy trì nhiệt độ lạnh.- Đạt hệ thống quản lý chất lượng: Tiêu chuẩn ISO 9001:2015/GB/T 19001-2016- Đạt hệ thống quản lý chất lượng cho lĩnh vực y tế: Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016- Đạt chứng nhận hệ thống quản lý môi trường GB / T24001-2001/ ISO14001:2015- Cả bên trong và bên ngoài hộp đều được làm từ chất liệu PP (nhựa có độ bền cao), không độc hại, an toàn khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm- Thành hộp được lấp đầy bằng vật liệu cách nhiệt bọt polyurethane không chứa flo, không cần thêm bất kỳ vật liệu hóa học nào, thân thiện với môi trường và không có mùi- Được trang bị vòng đệm chuyên nghiệp, có tác dụng cách nhiệt và làm lạnh tốt	Chiếc	2
51	Bộ kéo	INOX	Bộ	3
	Kéo cong		Chiếc	1
	Kéo thẳng		Chiếc	1
	Kéo cắt chỉ		Chiếc	1
	Kéo đầu tù		Chiếc	1
51	Kẹp nhựa	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	3
52	Khay đựng bệnh phẩm	Inox 22x32cm	Chiếc	6
53	Khay đựng parafin	Inox	Chiếc	3
54	Khay hạt đậu	Inox	Chiếc	3
55	Khay men	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	6
56	Khuôn đúc kim loại	Khay đúc giải phẫu bệnh	Chiếc	3
57	Kính bảo hộ	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	3
58	Micropipette	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	2
	Loại: (0,5 ÷10)µl		Chiếc	1
	Loại: (1 ÷100)µl		Chiếc	1
	Loại: (20 ÷200)µl		Chiếc	1
	Loại: 25µl		Chiếc	1
	Loại: 50µl		Chiếc	1
	Loại: 100µl		Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	Loại: 250µl		Chiếc	1
	Loại: 1000µl		Chiếc	1
59	Micropipette	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	1
	Loại: (0,5 ÷ 10)µl		Chiếc	1
	Loại: (1 ÷ 100)µl		Chiếc	1
	Loại: (20 ÷ 200)µl		Chiếc	1
	Loại: 25µl		Chiếc	1
	Loại: 50µl		Chiếc	1
	Loại: 100µl		Chiếc	1
60	Ống đong có chia vạch	Thủy tinh	Bộ	6
	Loại 10ml		Chiếc	1
	Loại 20ml		Chiếc	1
	Loại 50ml		Chiếc	1
	Loại 100ml		Chiếc	1
	Loại 250ml		Chiếc	1
61	Ống đong có chia vạch	Thủy tinh	Bộ	3
	Loại 10ml		Chiếc	1
	Loại 100ml		Chiếc	1
62	Ống nghiệm		Bộ	3
	Loại 5 ml	Thủy tinh chịu nhiệt	Chiếc	1
	Loại 20 ml	Thủy tinh chịu nhiệt	Chiếc	1
	Giá đỡ ống nghiệm	Inox, Giá 90 ô - Ø12	Chiếc	1
63	Ống nghiệm		Bộ	3
	Loại 5 ml	Thủy tinh chịu nhiệt	Chiếc	1
	Loại 20 ml	Thủy tinh chịu nhiệt	Chiếc	1
64	Ống nghiệm		Bộ	3
	Loại 5 ml	Thủy tinh chịu nhiệt	Chiếc	1
	Loại 20 ml	Thủy tinh chịu nhiệt	Chiếc	1
	Giá đỡ ống nghiệm	Inox, Giá 32 ô - Ø25	Chiếc	1
65	Giá kẹp ống nghiệm	Inox	Chiếc	1
66	Ống nghiệm có nút bông	Ống nghiệm Isolab Fi 18 Miệng ống nhãn	Chiếc	9
67	Ống nghiệm có nút vụn	Ống nghiệm có nút vụn Isolab Fi 18 Nút vụn nhựa	Chiếc	18
68	Ống pha loãng (potain) bạch cầu	Thủy tinh	Chiếc	6

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
69	Ống pha loãng (potain) hồng cầu	Thủy tinh	Chiếc	6
70	Panh nhựa	Đôi Inox	Chiếc	3
71	Pipet chính xác	Thủy tinh	Bộ	12
	Loại 1 ml		Chiếc	1
	Loại 2 ml		Chiếc	1
	Loại 5 ml		Chiếc	1
	Loại 10 ml		Chiếc	1
	Loại 20 ml		Chiếc	1
72	Pipet	Thủy tinh	Bộ	18
	Loại 1 ml		Chiếc	1
	Loại 2 ml		Chiếc	1
	Loại 5 ml		Chiếc	1
	Loại 10 ml		Chiếc	1
	Loại 20 ml		Chiếc	1
73	Quả nắm	Bệnh nhân nắm khi lấy máu khủy tay	Chiếc	3
74	Thùng đựng rác thải thông thường	Thùng Rác thông thường 20 Lít trong y tế MÀU XANH	Chiếc	3
75	Thùng đựng rác thải y tế	Thùng Rác Y Tế 20 Lít trong y tế MÀU VÀNG	Chiếc	3
76	Thước đo	INOX	Chiếc	1
77	Trụ cắm panh	INOX	Chiếc	6
78	Bộ huyết sắc kế Sahli	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	1
79	Giá và ống Westergreen	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	6
80	Máy phân tích nước tiểu bán tự động	Máy xét nghiệm được các thông số: pH, Nitrite, trọng lượng riêng, máu, Glucose, Bilirubin, Urobilinogen, Ketone, Leucocytes, Protein, Calcium, Creatinine, Microalbumin Công suất: + Chế độ thông thường: 60 xét nghiệm/giờ+ Chế độ liên tục: 120 xét nghiệm/giờ- Bộ nhớ: 1000 test kết quả- Cho phép kết nối máy in nhiệt.. Kết nối: cổng RS-232	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
81	Nồi hấp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dung tích buồng hấp: 50 lít</li> <li>- Kích thước buồng hấp Ø340 x 550 mm</li> <li>- Cấu tạo hoàn toàn bằng thép không gỉ.</li> <li>- Áp suất làm việc định mức: 0.22 Mpa</li> <li>- Nhiệt độ làm việc định mức: 134 0C</li> <li>- Màn hình hiển thị LCD kỹ thuật số trạng thái làm việc, phím bấm dạng màng.</li> <li>- Áp suất làm việc tối đa: 0.23 Mpa</li> <li>- Sai số nhiệt độ trung bình: <math>\leq \pm 1</math> 0C</li> <li>- Dải cài đặt thời gian: 0- 99 phút hoặc 0 – 99 giờ 59 phút</li> <li>- Dải cài đặt nhiệt độ: 105 - 1340C</li> <li>- Công suất: 1.5 KW x 2; Nguồn điện: 220V, 50Hz</li> <li>- Kích thước tổng thể: 520 x 490 x 1150 mm</li> <li>- Nắp đậy kiểu tay quay vô lăng</li> <li>- Sau khi hấp xong sẽ có âm thanh báo và nồi sẽ tự động ngắt gia nhiệt. Hệ thống khóa cửa an toàn.</li> <li>- Tự động xả khí mát và xả hơi sau quá trình tiệt trùng</li> <li>- Chức năng bảo vệ tự động khi vượt quá nhiệt độ hoặc quá áp</li> <li>- Bảo vệ an toàn khi thiếu nước</li> <li>- Cung cấp kèm theo 2 lồng hấp bằng Inox</li> <li>Cung cấp bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nồi hấp tiệt trùng: 1 cái</li> <li>- Giỏ hấp bằng inox: 2 chiếc</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng</li> </ul> </li> </ul>	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
82	Máy phân tích hoá sinh bán tự động	<p>- Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu, CFS</p> <p>- Bước sóng : 8 vị trí</p> <p>- Nguồn sáng: đèn halogen, 6V / 10W</p> <p>- Dải đo: 0.0 – 3.5 Abs</p> <p>- Khe phản ứng: Thạch anh, 32 µl</p> <p>- Giao diện vận hành: màn hình màu cảm ứng LCD 7 inch với đồng hồ thời gian thực.</p> <p>- Phương pháp đo: Kinetic, Two point kinetic, End point, Absorption</p> <p>- Ngôn ngữ: Tiếng Anh, Tây Ban Nha, Nga</p> <p>Cấu hình cung cấp:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Máy chính: 01 máy</li> <li>Bộ phụ kiện đi kèm máy: 01 bộ</li> <li>Bộ hóa chất ban đầu (Glu): 1 hộp</li> <li>Chất chuẩn và QC tương ứng với hóa chất ban đầu: mỗi loại 1 lọ</li> <li>Tài liệu HDSD Tiếng Anh, Tiếng Việt: 01 Quyển</li> </ol>	Chiếc	1
83	Bảng di động	<p>Bảng di động 1 mặt từ trắng - Kích thước 1200x2400x1850mm- Vật liệu : Mặt thép phủ sơn, khung nhôm anod , đầu bịt nhựa ABS , tấm pannel nhựa.- Bề mặt bảng : Mặt bảng từ trắng được làm bằng thép phủ sơn nhập khẩu Hàn Quốc (mặt bảng có dòng in chìm Tanha-Dongkuk- Korea) có dòng kẻ 5x5cm.- Cốt bảng bằng tấm nhựa gia cường dày 15 ly.- Khung bảng được làm bằng nhôm định hình chuyên dụng có góc nhựa cứng chống sắc nhọn, đảm bảo tính thẩm mỹ. Khay phân được thiết kế tối ưu để khăn lau và phân, an toàn, chống sắc nhọn.- Bảng viết dễ dàng xóa sạch, hút nam châm tốt. - Khung di động được thiết kế thẩm mỹ, chắc chắn với thanh giằng ngang giúp cho bảng vững trải, cứng cáp, giảm tối đa sự rung lắc khi viết.- Khung chân và thanh giằng được làm từ sắt hộp sơn tĩnh điện chống xước màu ghi sáng- Bánh xe lớn PA chịu lực đẩy được trên thảm và có khóa định vị.- Bảng được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO 45001: 2018.</p>	Chiếc	1
84	Bình hút ẩm	<p>Thủy tinh</p> <p>Đường kính <math>\geq 250</math> mm</p>	Chiếc	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
85	Mặt kính đồng hồ	Thủy tinh	Chiếc	3
86	Bộ Buret	Thủy tinh	Bộ	6
	Buret thường 25ml		Chiếc	1
	Buret tự động 10ml; 25ml		Chiếc	1
	Giá đựng buret	Inox	Bộ	6
87	Cối, chày các loại	Thủy tinh	Bộ	6
	Đường kính miệng cối 100 mm		Chiếc	1
	Đường kính miệng cối 150 mm		Chiếc	1
	Đường kính miệng cối 200 mm		Chiếc	1
	Đường kính miệng cối 250 mm		Chiếc	1
88	Bình gạn	Thủy tinh	Bộ	6
	Loại 60 ml		Chiếc	1
	Loại 250 ml		Chiếc	1
89	Tủ an toàn sinh học cấp 2	<p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng kỹ thuật lọc HEPA cho hiệu quả lọc đến 99,999% các hạt có kích thước 0,3 microns. Với kỹ thuật này bảo vệ tối ưu cho người thao tác, sản phẩm và bảo vệ môi trường.</li> <li>- Nguyên lý làm việc: dòng khí luân chuyển trong buồng làm việc với 70% khí được tái luân chuyển qua lọc và 30% thải bỏ ra ngoài .</li> <li>- Màn hình LCD hiển thị thông số làm việc phía trước tủ.</li> <li>- Kích thước tủ không gồm chân (rộng x sâu x cao): 700 x 650 x 1230 mm</li> <li>- Kích thước bên trong buồng (rộng x sâu x cao): 600 x 500 x 540mm</li> <li>- Chiều cao cửa an toàn: 200 mm. Chiều cao cửa mở tối đa: 370 mm. Chiều cao mặt bàn làm việc: 750mm</li> <li>- Tốc độ hút vào: 0.53 m/s ± 0.025</li> </ul>	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ thổi xuống: 0.33 m/s ± 0.025</li> <li>- Độ ồn: ≤61 dB</li> <li>- Đèn UV: 02 bóng 15W, phát xạ ở bước sóng 253.7 nm hiệu quả cho hầu hết các ứng dụng diệt trùng</li> <li>- Đèn LED: 2*8W</li> <li>- Hệ thống chiếu sáng bằng đèn LED. Cường độ sáng lớn hơn 1000 Lux. Công suất tiêu thụ: 500W</li> <li>- Cấu trúc bàn thao tác bằng thép không gỉ (304)</li> <li>- Thân tủ làm bằng thép cán nguội có sơn tĩnh điện chống vi khuẩn</li> <li>- Nguồn điện: AC220V±10% /50/60Hz</li> <li>- Phụ kiện tiêu chuẩn: 2 đèn LED, 1 đèn UV, 2 ổ cắm</li> </ul> Cung cấp bao gồm: + Thân tủ chính + Phụ kiện tiêu chuẩn + HDSD		
90	Bộ bình cầu	Thủy tinh	Bộ	3
		Loại 100ml	Chiếc	1
		Loại 250ml	Chiếc	1
		Loại 500ml	Chiếc	1
		Loại 1000ml	Chiếc	1
91	Đĩa peptri	Đĩa petri thủy tinh 100x15mm	Chiếc	54
92	Hộp inox đựng bông cầu	Inox	Chiếc	3
93	Hộp lưu tiêu bản	Nhựa, lưu 100 lam	Chiếc	3
94	Que cấy	Inox	Chiếc	3
95	Que cấy dung tích 1μl và 10μl	Que cấy định lượng Nichrome	Chiếc	3
96	Que phết đờm	Inox	Chiếc	3
97	Thước kẹp	Inox, Thước kẹp cơ đo đường kính	Chiếc	1



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
98	Tiêu bản mẫu trứng giun sán	<p>Gồm:</p> <p>Tiêu bản trứng giun đũa Ascaris (Trên người)</p> <p>Tiêu bản trứng giun đũa Ascaris (Trên chó)</p> <p>Tiêu bản trứng giun móc Ancylostoma sp</p> <p>Tiêu bản trứng giun tóc Trichuris trichiura</p> <p>Tiêu bản trứng giun kim Enterobius vermicularis</p> <p>Tiêu bản trứng giun mỏ</p> <p>Trứng sán dải chó</p> <p>Trứng sán dải cá</p> <p>Tiêu bản trứng sán lá Dendriticum</p> <p>Tiêu bản trứng sán dải lùn Hymenolepis sp</p> <p>Tiêu bản Trứng sán dây heo</p> <p>Tiêu bản trứng sán lá ruột Fasciolopsis buski</p> <p>Tiêu bản trứng sán lá gan nhỏ Clonorchis sinensis</p> <p>Tiêu bản trứng sán lá gan lớn Fasciola hepatica</p> <p>Tiêu bản trứng sán dây bò Taenia sp</p> <p>Đốt Sán dải (Taenia solium)</p> <p>Tiêu bản ấu trùng giun lươn Strongyloides stercoralis Giai đoạn 1</p> <p>Tiêu bản ấu trùng giun lươn Strongyloides stercoralis Giai đoạn 2</p> <p>Tiêu bản bào nang Amip Entamoeba histolytica</p>	Bộ	1
99	Tiêu bản mẫu ký sinh trùng sốt rét	<p>Gồm: Tiêu bản E.coli mẫu thể hoạt động</p> <p>Tiêu bản E.coli mẫu thể bào nang</p> <p>Tiêu bản E.coli mẫu thể hoạt động</p> <p>Tiêu bản trùng roi Giardia lamblia thể bào nang</p> <p>Tiêu bản Balantidium thể bào nang</p> <p>Alternaria</p> <p>Tiêu bản kí sinh trùng sốt rét Plasmodium Falciparum</p> <p>Tiêu bản kí sinh trùng sốt rét Plasmodium vivax</p>	Bộ	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
101	Tiêu bản mẫu đơn bào	<p>Gồm:</p> <p>Tiêu bản Cladosporium</p> <p>Tiêu bản Cunninghamella sp</p> <p>Tiêu bản nấm Curvularia sp</p> <p>Tiêu bản nấm Trichoderma sp</p> <p>Tiêu bản nấm Syncephalastrum sp</p> <p>Tiêu bản nấm Mucor sp</p> <p>Tiêu bản nấm Fusarium sp</p> <p>Tiêu bản nấm Aspergillus sp</p> <p>Tiêu bản nấm Aspergillus terreus</p> <p>Tiêu bản nấm Aspergillus niger</p> <p>Tiêu bản nấm Aspergillus fumigatus</p> <p>Tiêu bản nấm Aspergillus flavus</p> <p>Tiêu bản nấm Microsporum cookie</p> <p>Tiêu bản nấm Malassezia furfur</p> <p>Tiêu bản nấm Microsporum gypseum</p> <p>Tiêu bản nấm Trichophyton rubrum</p> <p>Tiêu bản nấm Trichophyton mentagrophytes</p> <p>Tiêu bản nấm Rhizopus nigricans</p> <p>Tiêu bản nấm Penicilin sp.</p> <p>Tiêu bản móng nhiễm nấm Candida albicans</p> <p>Tiêu bản da nhiễm nấm Candida albicans</p> <p>Bệnh phẩm Lang ben</p>	Bộ	1
<b>C</b>	<b>NGÀNH CAO ĐẲNG HỘ SINH</b>			
1	Bàn chăm sóc sơ sinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh (bàn làm rôn)</li> <li>- Chất liệu: inox trừ phần bánh xe</li> <li>- Kích thước: D80xR60xC80 cm</li> <li>- Tiêu chuẩn: ISO 9002:2015; ISO 14001:2015; ISO 13485:2016</li> </ul>	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
2	Bảng di động	Bảng di động 1 mặt từ xanh - Kích thước 800x1200x1850mm- Vật liệu : Mặt thép phủ sơn, khung nhôm anod , đầu bịt nhựa ABS , tấm pannel nhựa.- Bề mặt bảng : Mặt bảng từ xanh chống lóa được làm bằng thép phủ sơn nhập khẩu Hàn Quốc (mặt bảng có dòng in chìm Tanha- Dongkuk- Korea) có dòng kẻ mờ 5x5cm.- Cốt bảng bằng tấm nhựa gia cường dày 15 ly.- Khung bảng được làm bằng nhôm định hình chuyên dụng có góc nhựa cứng chống sắc nhọn, đảm bảo tính thẩm mỹ. Khay phân được thiết kế tối ưu để khăn lau và phấn, an toàn, chống sắc nhọn.- Bảng viết dễ dàng xóa sạch, hít nam châm tốt. - Khung di động được thiết kế thẩm mỹ, chắc chắn với thanh giằng ngang giúp cho bảng vững trải, cứng cáp, giảm tối đa sự rung lắc khi viết.- Khung chân và thanh giằng được làm từ sắt hộp sơn tĩnh điện chống xước màu ghi sáng- Bánh xe lớn PA chịu lực đẩy được trên thảm và có khóa định vị.- Bảng được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018.	Chiếc	3
3	Bình oxy (loại 5 lít) (bao gồm bình làm ấm, đồng hồ)	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	9
4	Bình phong	- Kích thước: Cao 1,8m x rộng 2m (4 tấm) - Chất liệu: Khung chính và thanh treo vải làm bằng inox Có bánh xe	Chiếc	5

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
5	Bồn đựng nước vô khuẩn, vòi có van gạt	<p>- Chất liệu: Thép không gỉ SUS 304, dày 1-1.5ly</p> <p>- Kích thước: DxRxC: 550x500x850 mm, vách sau cao 1430mm, bồn rửa tay dạng hộp được cố định bằng 04 bánh xe có khóa hoặc chân đế cao su.</p> <p>- Bồn được thiết kế dạng buồng, thâm mỹ cao, nhỏ gọn</p> <p>- Bộ vòi phun phù hợp với thao tác của người dùng, đầu vòi sen có thể chỉnh hướng tia nước phun.</p> <p>- Bộ vòi tự động được tích hợp bằng cảm ứng hồng ngoại, có độ nhận diện chính xác cao. Điều khiển trực tiếp sử dụng van Selenoid.</p> <p>- Thiết bị bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bộ lọc nước RO 2 cấp; tiết trùng bằng Đèn cực tím UV, điện áp 220V; bộ cảm ứng bằng tia hồng ngoại; bộ nhấn nút gói dự phòng</li> <li>• Hộp đựng xà phòng được gắn trên thành bồn, điều khiển tự động bằng tia hồng ngoại</li> <li>• Hộp điện điều khiển van điện từ solenoid, cảm biến mất thân, đèn tiết trùng UV, nhấn gói dự phòng</li> </ul>	Bộ	3
6	Dây garo và gói nhỏ	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	9
7	Đèn gù	<p>Công suất: 220V/60W - 100W</p> <p>Điện thế: Tùy thuộc vào bóng đèn.</p> <p>Dây nguồn :2m8 - 3m</p> <p>Chiều cao: từ 1m – 1,7m</p> <p>Cố định vị xoay linh động đến gần 360 độ.</p> <p>Đuôi đèn E27 sử dụng nhiều loại bóng đèn. Có công tắt bật tắt ánh sáng . Độ bền cao. Bóng đèn 60W</p>	Chiếc	2

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
8	Đèn sưởi âm	Công suất : 220V/250W Điện thế:Tùy thuộc vào bóng đèn." "Chiều cao đèn:40 - 50cm. Cổ định vị xoay linh động đến 360 độ. Khoảng rộng 30cm + 30cm. Đuôi sứ E27 độ bền cao sử dụng nhiều bóng đèn" Có Dimmer tăng giảm ánh sáng Bóng đèn 60W - 250W Bóng đèn hồng ngoại hiệu Greetmed 220V/250W"	Chiếc	3
9	Đồng hồ bấm giây	- Màn hình 7 số với 3 dòng hiển thị giờ - phút - giây và % giây. - Ngoài ra còn hiển thị giờ và ngày tháng hiện tại.	Chiếc	9
10	Dụng cụ Forceps	Forceps là một dụng cụ gồm 2 cành kim loại tron với thiết kế cong ôm giữ và bảo vệ đầu thai nhi.	Chiếc	3
11	Giường bệnh (có tay quay)	- Tay quay nâng hạ đầu từ: 0°- ≥ 60° - Kích thước: (D1900 x N900 x C550)mm - Khung giường hộp 30x60 dày 0.7mm - Vạc giường 10x40 dày 0.5mm - Đầu và chân giường Ø 32 dày 1mm - Khung và chân giường được lắp ghép bằng 8 Bulong Inox M10x20 - 02 cây giăng màn Ø 12 - Nệm giường bọc simili dày 70mm	Chiếc	1
12	Giường sơ sinh	Giường trẻ sơ sinh có lan can: - Kích thước: (800x500x610) mm - Khung được làm bằng Inox ống 25mm - Mặt giường bằng Inox hộp 10x40mm, phía trên có đệm mút bọc simili dày 50mm. - Giường có lan can làm bằng Inox ống 19.5 mm 4 phía - Bánh xe đường kính 100 mm, 2 bánh có phanh	Chiếc	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
13	Bảng từ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: (1200x2000)mm</li> <li>- Mặt bảng được làm bằng thép phủ sơn nhập khẩu Hàn Quốc có dòng kẻ 5x5cm, độ dày mặt bảng là 0,4 mm. Trên mặt bảng có chữ in chìm Dongkuk - Korea</li> <li>- Cốt bảng bằng tấm gia cường dày 15 ly cốt nhựa chống ẩm, chống cong vênh.</li> <li>- Khung bảng được làm bằng nhôm định hình chuyên dụng màu xám có góc nhựa cứng chống sắc nhọn, đảm bảo tính thẩm mỹ. Khay phân được thiết kế tối ưu để khăn lau và phân, an toàn, chống sắc nhọn.</li> </ul>	Chiếc	2
14	Chăn	Loại thông dụng trên thị trường	Chiếc	2
15	Đệm	Phù hợp cho giường người bệnh kích thước: (D1900 x N900 x C550)mm	Chiếc	2
16	Drap giường	Kích thước: $\geq$ (900 x 1800 x 51) mm	Chiếc	2
17	Gối	40X60cm	Chiếc	2
18	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Bao gồm + Bơm kim tiêm vô khuẩn - Loại 10ml: 02 cái - Loại 5ml: 02 cái - Loại 1ml: 02 cái - Kim tiêm: 02 cái + Băng tiệt trùng tẩm cồn: 01 gói/hộp + Dây garo: 02 cái + Adrenalin 1mg/1ml: 5 ống + Methylprednisolon 40mg: 02 lọ + Diphenhydramin 10mg: 05 ống + Nước cất 10ml: 03 ống	Bộ	9
19	Kéo đầu tù	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Chất liệu: Inox	Chiếc	4
20	Kẹp cố định thùng tinh	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	3
21	Khay hạt đậu	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Chất liệu: Inox	Chiếc	7
22	Mask thở oxy (Người lớn, loại không thở lại)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mask với dây đeo đàn hồi.</li> <li>- Kẹp mũi điều chỉnh được.</li> <li>- Mặt nạ cung ứng</li> </ul>	Chiếc	6
23	Mask thở oxy (Sơ sinh, loại không thở lại)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mask với dây đeo đàn hồi.</li> <li>- Kẹp mũi điều chỉnh được.</li> <li>- Mặt nạ cung ứng một nồng độ oxy cao với ống 2m.</li> </ul>	Chiếc	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
24	Mặt nạ, bóp bóng	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	2
25	Máy đo huyết áp trẻ em (cơ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tượng sử dụng: trẻ em</li> <li>- Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20 ~300mmHg</li> <li>- Độ chính xác <math>\pm 3\text{mmHg}</math></li> <li>- Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hoá có độ bền cao</li> <li>- Vòng bít làm bằng chất liệu vải có Độ bền cao</li> <li>- Hệ thống dây dẫn khí bằng cao su cao cấp chống oxy hoá.</li> <li>- Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điếm không)</li> <li>- Tai nghe có độ khuếch đại lớn, nghe êm, không đau tai</li> <li>- Là thiết bị không thể thiếu cho các bác sỹ, y tá và sinh viên ngành y.</li> </ul>	Bộ	1
26	Máy đo huyết áp người lớn (cơ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tượng sử dụng: người lớn</li> <li>- Độ chính xác <math>\pm 3\text{mmHg}</math></li> <li>- Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hoá có độ bền cao</li> <li>- Vòng bít làm bằng chất liệu vải có Độ bền cao</li> <li>- Hệ thống dây dẫn khí bằng cao su cao cấp chống oxy hoá.</li> <li>- Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điếm không)</li> <li>- Tai nghe có độ khuếch đại lớn, nghe êm, không đau tai</li> <li>- Là thiết bị không thể thiếu cho các bác sỹ, y tá và sinh viên ngành y.</li> </ul>	Bộ	6
27	Máy hút dịch 2 bình	<p>Thông số kỹ thuật:- Chân không cao, dòng điện cao- Điện vào: 180VA- Nguồn điện: AC220V<math>\pm</math>10%, 50 Hz- Chân không tối đa: <math>\geq 90\text{kPa}</math>- Chân không điều chỉnh trong: 20 kPa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- chân không tối đa- Dòng khí tối đa: <math>\geq 40\text{ L/min}</math> (1520 mmHg)- Mức âm thanh <math>\leq 65\text{ dB}</math> (A)- Bình hút (thủy tinh): 2500 ml/bình, một máy có 2 bình- Khối lượng: 19.5 kg- Kích thước: 350x305x795 mm- Hệ thống làm việc: Hoạt động liên tục- Phân loại điện: Thiết bị loại I, ứng dụng nhóm B</li> </ul>	Bộ	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
28	Máy nghe tim thai	Màn hình LCD với kích thước 24x13 ( $\pm 2$ mm) Màn hình hiển thị FHR, mức pin, cường độ tín hiệu, mức âm báo, icon FH Gel sử dụng với pH5.5 - 8.0, trở kháng âm $1.5 \times 10^6$ Pa.s/m $35^\circ\text{C}$ ) Môi trường làm việc: nhiệt độ $5^\circ\text{C} - 40^\circ\text{C}$ , độ ẩm 15% - 95% (không ngưng tụ), áp suất 70kPa - 106 kPa Phạm vi đo lường FHR 50bpm - 240 bpm, độ chính xác $\pm 2$ bpm, độ phân giải 1 bpm Công suất âm thanh ngõ ra 2W, âm thanh nền $< 45\text{dBA}$ , cường độ tổng thể $> 110\text{dB}$ Thiết bị tự động tắt nguồn khi không nhận được tín hiệu hay sử dụng trong 2 phút Siêu âm với tần số định mức 3MHz, tần số làm việc 3MHz, $P < 1\text{Mpa}$ , lob $< 10\text{mW/cm}^2$ , $I_{\text{spta}} < 100 \text{mW/cm}^2$ , $I_{\text{sata}} < 10\text{mW/cm}^2$ , $I_{\text{sppa.3}} < 190 \text{W/cm}^2$ , $I_{\text{spta.3}} < 94\text{mW/cm}^2$ , vùng ảnh hưởng phát xạ $490 \text{mm}^2 \pm 15\%$ Sử dụng 2 pin alkaline AA 1.5V, thời gian hoạt động $\geq 6\text{h}$ Thiết bị hoạt động liên tục, chống sốc điện theo loại thiết bị có nguồn tích hợp Kích thước $(48 \pm 2) \times (39 \pm 2) \times (147 \pm 3)\text{mm}$	Bộ	1
29	Mô hình bụng mẹ có thai nhi và hệ thống tim thai điện tử	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Mô hình bà mẹ có thai nhi và hệ thống tim thai điện tử	Bộ	1
30	Mô hình đặt dụng cụ tử cung	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Mô hình đặt dụng cụ tử cung Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp	Chiếc	3
31	Mô hình dương vật	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp	Chiếc	2
32	Mô hình hút thai	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Mô hình nạo hút thai Vật liệu nhập khẩu, mềm mại và đàn hồi, hình dạng thực tế; Mô hình này được thiết kế để sinh viên học nạo phá thai nhân tạo trong thực hành lâm sàng. Nó bao gồm ba mô-đun: tử cung nằm ngang, tử cung ngả trước của thai 6-7 tuần và tử cung ngả sau của thai 6-7 tuần.	Chiếc	3



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
33	Mô hình khám cổ tử cung các giai đoạn chuyển dạ	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Mô hình khám cổ tử cung các giai đoạn chuyển dạ Chức năng: 1. Nhóm mô hình có sáu phần. Mỏ vịt âm đạo có thể được sử dụng để quan sát sự biến đổi của cổ tử cung trước khi sinh và ống sinh. Người kiểm tra phải đeo găng tay vô trùng trước khi thao tác, đồng thời, người kiểm tra nên dùng phân Pháp để bôi trơn các ngón tay trong găng cũng như bôi trơn mỏ vịt âm đạo và bề mặt của người mẫu. 2. Quá trình biến đổi cổ tử cung trước khi sinh có sáu giai đoạn: Giai đoạn 1: Lỗ cổ tử cung không mở rộng Giai đoạn 2: Lỗ cổ tử cung mở rộng thêm 2cm Giai đoạn 3: Lỗ cổ tử cung đã mở rộng thêm 4cm Giai đoạn 4: Lỗ cổ tử cung mở rộng thêm 5cm Giai đoạn 5: Lỗ cổ tử cung mở rộng thêm 7cm Giai đoạn 6: Lỗ cổ tử cung mở rộng thêm 10cm	Chiếc	3
34	Mô hình khám thai, mô hình bà mẹ	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Bộ	3
35	Mô hình khung chậu để đỡ đẻ	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Mô hình khung chậu đỡ đẻ Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp Kích thước theo tỷ lệ 1/1, như kích thước thật của người trưởng thành.	Chiếc	2
36	Mô hình phát triển của trứng và bào thai	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế: Mô hình phát triển của trứng và bào thai Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp 1. Cho thấy sự phát triển từ noãn sang thai nhi ở tháng thứ ba. 2. 16 vị trí được hiển thị.	Bộ	2
37	Mô hình phôi thai từ tháng 1 đến tháng thứ 9	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Mô hình phôi thai từ tháng 1 đến tháng thứ 9 Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp Mô hình gồm 10 phần thể hiện mối quan hệ giữa thai nhi và tử cung trong suốt thời kỳ mang thai	Bộ	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
38	Mô hình hồi sức sơ sinh	<p>Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế  Mô hình hồi sức sơ sinh  Tiêu chuẩn thực hiện: Hướng dẫn năm 2015 của AHA (Hiệp hội Tim mạch Hoa Kỳ) về CPR và ECC  Các tính năng của mô hình CPR:  1. Đặc điểm giải phẫu rõ ràng, cảm giác chạm chân thực và màu da sống động như thật, vẻ ngoài sống động;  2. Mô phỏng dấu hiệu sinh tồn: bóp quả bóng cao su mô phỏng mạch đập động mạch cánh tay;  3. Có thể thực hiện hô hấp nhân tạo, ép tim ngoài tim và mở đường thở;  4. Chế độ hoạt động: Huấn luyện CPR, có thể thực hiện nén và làm phát</p>	Bộ	1
		<p>Chức năng màn hình CPR:1. Các chỉ số hiển thị thể tích bơm hơi, thể tích bơm hơi chính xác: 150ml-200ml;Khi lượng bơm hơi không đủ, vừa phải hoặc quá mức, các chỉ báo sẽ có màu vàng, xanh lá cây hoặc đỏ và cảnh báo sẽ đổ chuông nếu có lỗi vận hành.2. Các chỉ số hiển thị độ sâu nén: độ sâu nén chính xác: khoảng 4 cmKhi độ sâu nén không đủ, phù hợp hoặc quá mức, các đèn báo sẽ có màu vàng, xanh lá cây hoặc đỏ và sẽ có chuông báo nếu có lỗi vận hành.3. Tần suất hoạt động: <math>\geq 100</math> lần/phút.4. Tỷ lệ nén và hô hấp nhân tạo: 30:2/đơn hoặc 15:2/đôi5. Chu kỳ vận hành: sau 2 lần bơm hơi hợp lệ, sau đó 5 chu kỳ vận hành CPR theo tỷ lệ nén và bơm hơi 30:2 hoặc 15:2;6. Nguồn điện: 220V; Bộ đầu ra 6V thông qua bộ điều chỉnh; hoặc sử dụng 4 pin 1 để huấn luyện tại hiện trường.</p>		
39	Mô hình sơ sinh	<p>Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế  Mô hình này cho thấy thóp thực tế, 1 em bé sơ sinh có hình dạng chân thật, Có thể đặt ống thông dạ dày qua đường mũi và miệng; đo nhiệt độ trực tràng; huấn luyện cách tắm, cho con bú, rửa,....</p>	Bộ	3
40	Móc vôi trứng	<p>Mô hình chính xác về mặt giải phẫu này đại diện cho một phần của tử cung, buồng trứng và fimbriae. Tử cung được bao phủ bởi một cửa sổ nhựa trong suốt để cho phép dễ dàng</p>	Chiếc	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		hình dung việc chèn và đặt I.U.D. (không bao gồm IUD).		
41	Nĩa (không máu + có máu)	Chất liệu thép không gỉ, Sáng bóng dễ dàng vệ sinh	Chiếc	3
42	Dây nối hồi sức sơ sinh	Dây cao su dài 1,5 m	Chiếc	3
43	Ổng nghe tim phổi	Thông số kỹ thuật: Dùng để nghe tim phổi cho cả người lớn và trẻ nhỏ, loại 2 dây Có độ khuếch đại lớn, nghe êm, không đau tai Ống dẫn bằng chất liệu cao su đã nhiệt đới hoá Bộ phận khuếch đại âm thanh làm bằng chất liệu Aluminum, màng khuếch đại có độ nhạy âm cao. Phụ kiện gồm: - 3 kích cỡ đeo tai - 2 dây truyền âm - 5 phụ kiện thay thế kèm theo.	Chiếc	6
44	Panh Farabeuf	Banh vết mổ Farabeuf 15 cm	Chiếc	6
45	Panh loại cong có máu	Dùng kẹp bông băng, rửa vết thương , cong có máu loại 16cm	Chiếc	9
46	Panh loại cong không máu	Dùng kẹp bông băng, rửa vết thương , cong không máu loại 16cm	Chiếc	4
47	Panh loại thẳng không máu	Dùng kẹp bông băng, rửa vết thương , thẳng không máu loại 16cm	Chiếc	1
48	Thìa nạo (rỗng)	Thìa nạo rỗng 25cm size 8mm	Chiếc	2
49	Thiết bị hút thai chân không (1 van, 2 van)	Mỗi bộ bao gồm ( 01 loại 1 van+ 01 loại 2 van) Chất liệu: Nhựa PVC Dung tích: 60ml	Bộ	3
50	Thùng rác y tế	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế Kích thước: 5 lít Chất liệu: nhựa HDPE	Chiếc	3
51	Thước đo khung chậu	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	1
52	Trụ cắm panh inox	Theo tiêu chuẩn kỹ thuật Bộ Y tế	Chiếc	3

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
53	Tủ đầu giường (Inox)	Tủ đầu giường inox- Kích thước: 850*450*350mm.- Đặc điểm:+ Có lan can phía trên, chia 3 khoang.+ Phía trên ngăn kéo, phía dưới cánh mở.+ Có bản lề, khung Inox vuông 25*25 mm.+ Có 4 chân đế cao su	Chiếc	1
54	Mô hình bộ xương người tháo rời	Mô hình bộ xương người rời Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp Kích thước tương đương kích thước thật	Bộ	1
55	Mô hình hộp sọ	Mô hình hộp sọ 22 phần Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp 22 phần tháo rời	Bộ	1
56	Mô hình cơ thể bán thân hệ cơ	Mô hình cơ thể bán thân hệ cơ 85cm Mô hình được làm bằng chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp, gắn trên đế. Kích thước 85cm, các bộ phận có thể tháo rời được.	Bộ	2
57	Mô hình hệ cơ toàn thân	Mô hình hệ cơ toàn thân 80cm, 27 bộ phận. Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp Mô hình giải phẫu hệ cơ toàn thân, kích thước 80cm, 27 bộ phận có thể tháo rời.	Bộ	1
58	Mô hình giải phẫu hệ tuần hoàn	Mô hình giải phẫu hệ tuần hoàn - Mô hình giải phẫu hệ tuần hoàn ở người thể hiện rõ các chi tiết động mạch và tĩnh mạch chính của các bộ phận cơ thể làm nổi bật các chi tiết. - Gồm Có 21 vị trí của hệ thống tuần hoàn được thể hiện rõ trên mô hình sản phẩm - Chất liệu: sử dụng nhựa PVC cao cấp với độ hoàn thiện cao	Bộ	2
59	Mô hình giải phẫu hệ hô hấp	Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp	Bộ	2
60	Mô hình giải phẫu hệ tiêu hoá	Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp Kích thước theo tỷ lệ 1/1, như kích thước thật của người trưởng thành.	Bộ	1
61	Mô hình cơ quan sinh dục nam	Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp	Bộ	2
62	Mô hình bộ phận ngoài cơ quan sinh dục nữ	Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu cao cấp	Bộ	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
65	Bàn làm thủ thuật	<p>Kiểu: Bàn điện đa năng Chiều dài bàn: 1900mm; Chiều rộng bàn: 520mm; Chiều cao bàn tối đa: 1050mm; Chiều cao tối thiểu: 750mm Vị trí Trendelenburg: 30 ° Vị trí Reverse Trendelenburg: 25 ° Nghiêng trái, nghiêng phải: 20 ° Vị trí nâng, hạ phần lưng: 80 °C /25 °C Nâng/Hạ phần đỡ chân: 15°C/90 °C Vị trí mở thận: 130mm Điều khiển các vị trí bằng điều khiển cầm tay: Nhẹ nhàng, độ ồn thấp. Đệm chất lượng tốt, đẹp dễ dàng lau chùi và thay thế và nằm rất thoải mái. Đỡ chân 2 tấm, tách rời Ứng dụng: Cho sản khoa, phụ khoa, mắt, tiểu phẫu, thẩm mỹ, phẫu thuật chung Hệ thống vận hành: Tự động Nguồn điện: 220V; Tải trọng: 220 kg Thiết bị gồm: 01 cái Thân bàn chính, 01 cái Đỡ đầu, 02 Đỡ tay, 02 cái Đỡ đầu gối, 02 cái Đỡ chân, 01 cái Đệm, 01 cái Điều khiển cầm tay</p>	Bộ	2
66	Bàn khám phụ khoa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng: CE, ISO 13485</li> <li>- Motor điều khiển: 3 mô tơ điều khiển nâng hạ, lưng, và móng độc lập rất tiện lợi. Pandal 3 phím bấm</li> <li>- Điều khiển: Bằng điện thông qua Bàn đạp chân 3 phím bấm</li> <li>- Nâng hạ Phần lưng : 0° ~ +53°</li> <li>- Nâng hạ phần lưng: -5° ~ +25 °</li> <li>- Kích thước(Dài x rộng x cao): (1950mm(bao gồm phần mở rộng) x 640mm x (680mm - 980 mm))</li> <li>- Vị trí ngồi: 550mm x 360mm</li> <li>- Phần tựa lưng: 580mm x 965mm</li> <li>- Vị trí đặt chân: 550mm x 600mm</li> <li>- Sức nâng: 150 Kg</li> <li>- Vị trí đặt chân có thể tháo rời</li> <li>- Điều khiển: Hệ thống điện thủy lực, bàn đạp chân</li> <li>- Cấu hình cung cấp: 01 bàn chính; 02 đỡ tay; 02 tay nắm; 02 đỡ chân sản; 01 khay đựng chất thải; 01 nệm; 01 tấm chân mở rộng; 01 pedan điều khiển</li> </ul>	Bộ	2
67	Bàn đẽ	<p>Sản phẩm được sản xuất theo đúng tiêu chuẩn Bộ Y Tế. Chất liệu: Inox Kích thước: <math>\geq</math> (2150 x 650 x 700) mm</p>	Bộ	1

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Tại Khoa y dược thuộc Trường Cao đẳng Công đồng Sóc Trăng, số 137 đường Phạm Hùng, phường 8, thành phố Sóc Trăng .

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV/2023 - Quý I/2024

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Sau khi nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng tương đương **2%** và bảo lãnh tạm ứng, Chủ đầu tư sẽ ứng trước cho Nhà thầu không vượt quá **30%** giá trị hợp đồng. Tiền tạm ứng này được thu hồi dần qua các lần thanh toán, việc thu hồi tạm ứng được bắt đầu ngay khi thanh toán lần đầu và đảm bảo thu hồi hết khi thanh toán (gồm cả tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành) đạt **80%** giá hợp đồng. Số tiền thu hồi tạm ứng tại mỗi đợt thanh toán là: Khối lượng hoàn thành đề nghị thanh toán x **0,375** (trương đương hoặc cao hơn).

- Thanh toán: Việc thanh toán được thực hiện theo từng giai đoạn khi nhà thầu hoàn thành khối lượng hạng mục công trình (Số lần thanh toán: **02 lần**). Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu trong vòng **14 ngày** làm việc, kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ của Nhà thầu.

- Điều kiện thanh toán: Chủ đầu tư sẽ thanh toán khối lượng hoàn thành cho Nhà thầu sau khi các bên liên quan có biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành và trong phạm vi dự toán được giao

5. Các thông tin khác (nếu có): Không

6.